

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC
Năm 2019**

*(Theo mẫu PL IV kèm theo Điều 8, mục 2 thuộc Thông Tư 155/2015/TT-BTC ngày
06.10.2015)*



**CÔNG TY CỔ PHẦN
BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2020

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC
Năm 2019**

(Theo mẫu PL IV kèm theo Điều 8, mục 2 thuộc Thông tư số 155 /2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015)

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0302668322
- Vốn điều lệ: 155.520.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Số 4 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (028) 54110025
- Số fax: (028) 54110029
- Website: hospital@tamduchearthospital.com

Quá trình hình thành và phát triển

- Quá Trình Hình Thành

Vào năm 2000, được sự khuyến khích của các vị Lãnh đạo thành phố, Sở Y tế và Bộ Y tế mong muốn Viện Tim huy động các nguồn lực trong xã hội xây dựng thêm một Bệnh viện chuyên khoa tim hiện đại, cùng quy mô như Viện Tim để nâng công suất mổ cả nước lên gấp 3 lần công suất của Viện Tim. Từ mục đích cao đẹp đó và trên cơ sở chính sách xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực Giáo dục, Y tế, Văn hóa Thể thao ban hành trong Nghị định số 73/1999/NĐCP ngày 19/8/1999 của Chính phủ, Bệnh viện Tim Tâm Đức đã được hình thành.

Ngày 27/10/2000 UBND thành phố Hồ Chí Minh qua công văn số 1641-VP-VX chỉ đạo Sở Y tế xem xét tạo điều kiện thành lập một Bệnh viện Tim tư nhân; Ngày 3/11/2000 Sở Y tế thành phố đã có ý kiến chỉ đạo Viện Tim hỗ trợ về đào tạo nhân lực, chuyển giao kỹ thuật cho Bệnh viện Tim Tâm Đức; Ngày 17/5/2002 Đại hội cổ đông sáng lập Công ty cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức gồm 8 thành viên với sự giúp đỡ của các Cố vấn: TS. BS. Nguyễn Ngọc Chiêu, PGS. TS. BS. Phạm Nguyễn Vinh, BS. Phan Kim Phương và được sự ủng hộ nhiệt tình của GS. VS. Dương Quang Trung, GS. Alain Carpentier là những vị sáng lập nên Viện Tim, đã đặt những nền móng đầu tiên cho sự phát triển của Tâm Đức.

Ngày 16/07/2002 Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy phép đăng ký kinh doanh số 4103001109 cho Công ty cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức. Năm 2004 Bệnh viện Tim Tâm Đức thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức được khởi công xây dựng trên diện tích 10.000m² tại số 04 Nguyễn Lương Bằng, P.Tân Phú, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh. Diện tích sử dụng 17.984 m², quy mô 180 giường, có đầy đủ các khoa:

- Khoa Khám điều trị ngoại trú có khả năng khám và điều trị mỗi ngày từ 300 đến 400 người bệnh về tim mạch; về chuyên Khoa Mắt, Tai Mũi Họng, Răng Hàm Mặt, Sản Phụ khoa có liên quan vấn đề tim mạch, về cận lâm sàng và xét nghiệm.

- Khoa Phẫu thuật tim và mạch máu có 72 giường điều trị và 2 phòng mổ hiện đại có khả năng mổ 4-6 ca /ngày , 1.000 đến 1.200 ca/năm với các bệnh lý Tim bẩm sinh, bệnh van tim, bệnh động mạch vành và các bệnh tim và mạch máu khác.

- Khoa Hồi sức ngoại tim mạch có 15 giường Hồi sức sau mổ tim có khả năng điều trị hiệu quả những trường hợp hậu phẫu nặng, cho những bệnh nhi rất nhỏ tuổi cũng như những bệnh nhân rất nhiều tuổi.

- Khoa Hồi sức cấp cứu nội tim mạch có 18 giường, điều trị cấp cứu và hồi sức tích cực các bệnh lý tim mạch.

- Khối Nội tim mạch có 80 giường được tổ chức thành 3 Khoa NTM 1,2,3, điều trị nội các bệnh lý tim mạch cũng như những bệnh lý khác có liên quan đến tim mạch, có Phòng thăm dò chức năng tim mạch (Siêu âm Tim, ECG gắng sức), Phòng thăm dò loạn nhịp, khảo sát điện sinh lý tim để chẩn đoán cắt đốt hoặc cấy đặt các thiết bị điều trị rối loạn nhịp tim và Khoa thông tim can thiệp có khả năng thông tim can thiệp 5-6 trường hợp mỗi ngày, điều trị bệnh lý mạch vành, bệnh lý mạch máu khác, bệnh lý tim bẩm sinh và siêu âm trong lòng mạch (IVUS).

Bệnh viện Tim Tâm Đức đã chính thức khánh thành vào ngày 08/03/2006 và đã nhanh chóng trở thành niềm hy vọng mới của những người mắc bệnh tim cần mổ để được sống, cần thông tim can thiệp kịp thời, điều trị loạn nhịp tiên tiến hoặc điều trị nội khoa hiệu quả.

Phát triển cơ sở:

Bệnh viện Tim Tâm Đức đã được xây dựng trên diện tích 10.000m² do UBND TP giao đất sử dụng trong 50 năm, khánh thành ngày 08/03/2006.

Ngày 03/02/2005, UBND TP giao thêm 5.000 m² ở khu vực phía sau liền kề.

Ngày 18/09/2009, Bệnh viện Tim Tâm Đức được phép xây dựng khu vực phía sau gồm 8 tầng , diện tích sàn xây dựng: 7.067m² để phát triển thêm 2 khu hồi sức nội và ngoại với 40 giường hồi sức; 2 phòng can thiệp tim mạch; 1 phòng khám số 2 có khả năng khám và điều trị ngoại trú cho 250 bệnh nhân/ngày và 3 Khoa điều trị mới với 80 giường.

Dự án đã được khởi công ngày 21/06/2010, hoàn thành vào cuối tháng 9/2011, hoạt động từ tháng 10.2011.

Đến nay, Tâm Đức có 2 khu khám ngoại trú, 245 giường nội trú, 6 Khoa điều trị nội và ngoại tim mạch, khu khám bệnh, điều trị và hồi sức đặc biệt, 2 phòng Thông tim can thiệp, 1 Phòng điện sinh lý tim, 3 phòng mổ, cấp cứu và 2 khoa Hồi sức tim mạch 1 phòng chụp X Quang cắt lớp (MSCT), 1 phòng nội soi tiêu hoá.

Phát triển vốn điều lệ:

Công ty được thành lập ngày 16/07/2002 vốn điều lệ ban đầu là 28,9 tỷ đồng.

Đã có 2 đợt tăng vốn điều lệ trong các năm 2004 và 2007 theo các nghị quyết của Đại Hội Cổ Đông.

Ngày 24/04/2010, Đại hội cổ đông thường niên đã thông qua nghị quyết tăng vốn góp thêm 25,92 tỷ đồng từ các cổ đông hiện hữu. Ngày 12/01/2011, Công ty đã hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu (theo Giấy chứng nhận chào bán số 733/UBCK-GCN ngày 16/11/2010 của UBCKNN), vốn điều lệ hiện nay là 155,52 tỷ đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Bệnh viện, phòng khám đa khoa, chuyên khoa, bán lẻ thuốc
- Địa bàn kinh doanh: Số 4 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý:

CƠ CẤU TỔ CHỨC

Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm hoạt động theo Luật Doanh nghiệp năm 2000, lần lượt được thay thế bằng Luật Doanh nghiệp năm 2005, và Luật Doanh nghiệp năm 2014, các Luật khác có liên quan và Điều lệ của công ty. Hiện nay Công ty cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức có:

Bệnh viện Tim Tâm Đức số 04 Nguyễn Lương Bằng, P.Tân Phú, Q.7, Tp.Hồ Chí Minh.

Phòng khám Đa khoa Tâm Đức số 81-83 Thành Thái, P.14, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh

Phòng khám Đa khoa Phúc Đức số 04 Nguyễn Lương Bằng, P.Tân Phú, Q.7, Tp.Hồ Chí Minh.

NHÂN SỰ LÃNH ĐẠO:

A. SÁNG LẬP . CỔ VẤN TÂM ĐỨC:

1. TS. BS. Nguyễn Ngọc Chiêu
2. PGS.TS.BS. Phạm Nguyễn Vinh
3. ThS.BS. Phan Kim Phương

B. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

- | | |
|------------------------------|------------|
| 1. TS. BS. Nguyễn Ngọc Chiêu | Chủ tịch |
| 2. TS.BS. Chu Trọng Hiệp | Thành viên |
| 3. ThS. Phạm Anh Dũng | Thành viên |
| 4. BS. CKI Phạm Bích Xuân | Thành viên |
| 5. DS. CKII Thân Thị Thu Vân | Thành viên |

C. BAN GIÁM ĐỐC

- | | |
|--------------------------------|-------------------------------------|
| 1. ThS. Đỗ Kim Thúy | Tổng Giám Đốc |
| 2. TS. BS. Tôn Thất Minh | Giám Đốc Bệnh viện |
| 3. PGS.TS.BS. Phạm Nguyễn Vinh | Giám Đốc Chuyên môn |
| 4. ThS.BS. Phan Kim Phương | Giám Đốc Chuyên môn |
| 5. TS.BS. Chu Trọng Hiệp | Giám Đốc Ngoại Tim mạch |
| 6. BS. Đinh Đức Huy | Giám Đốc Nội Tim mạch |
| 7. BS. Phạm Bích Xuân | Giám Đốc Đối Ngoại |
| 8. BS. CKII. Ngô Phương Thúy | Giám Đốc Phòng khám Đa khoa Tâm Đức |

- | | | |
|-----|--------------------------------|--|
| 9. | BS. CKII. Lâm Mỹ Dung | Giám Đốc Phòng khám Đa khoa Phúc Đức |
| 10. | CN. Phan Thị Thanh Nga | Giám Đốc Tài Chính |
| 11. | PGS.TS.BS. Nguyễn Thị Bích Đào | Phó Giám Đốc phụ trách Nội tiết-chuyển hoá |
| 12. | ThS.BS. Nguyễn Huỳnh Khương | Phó Giám Đốc Thông Tin Can Thiệp và Bệnh lý mạch máu |
| 13. | CN. Nguyễn Ngọc An Khôi | Phó Giám Đốc Quản lý Chất lượng Bệnh viện |
| 14. | CN Trương Thị Mai Lan | Phó Giám Đốc Hành Chánh |
| 15. | CN. Trần Thị Thanh Nhân | Phó Giám Đốc Quản trị và Tổ chức nhân sự |
| 16. | CN. Võ Thiện Tân | Kế toán Trưởng |

D. BAN KIỂM SOÁT

- | | | |
|----|-------------------------|------------|
| 1. | CN. Vương Thị Quỳnh Anh | Trưởng Ban |
| 2. | Bà Bùi Thúy Kiều | Thành viên |
| 3. | BS. Nguyễn Nhị Phương | Thành viên |

4. Định hướng phát triển 2019

VỀ NHÂN SỰ: Tâm Đức đã hoạt động ổn định và phát triển, vì vậy chỉ tuyển dụng nhân sự thay thế nghỉ việc hoặc để phát triển kỹ thuật mới.

VỀ CHUYÊN MÔN: Các chỉ tiêu về khám bệnh, cấp cứu và điều trị nội trú tăng 5% so với 2018. Phẫu thuật tim phải đạt 500, thông tim can thiệp và điện sinh lý tim phải đạt trên 1.800.

VỀ TÀI CHÍNH:

Tổng doanh thu	600 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	77 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế	68 tỷ đồng
Cổ tức	33%/mệnh giá

VỀ MỤC TIÊU XÃ HỘI: Tiếp tục chương trình mô tim có tài trợ, giúp đỡ các trẻ em nghèo được mổ tim tại Tâm Đức chiếm hơn 60% do các tổ chức, cá nhân tài trợ.

5. Nguy cơ

Năm 2019 các chi phí đều cao hơn năm trước. Do đó, Tâm Đức phải đạt tăng trưởng về số lượng hoạt động và phải điều chỉnh giá ở mức độ người bệnh có thể chấp nhận được và luôn luôn tuân thủ quy định về tiết kiệm mới có thể đạt kết quả tài chánh khả quan

Lương thưởng của nhân viên Tâm Đức là một bệnh viện chuyên khoa tim kỹ thuật cao nên Tâm Đức đã phải chi cao và còn chi cho đào tạo liên tục trong nước và nước ngoài để đội ngũ chuyên môn của Tâm Đức luôn ở trình độ cao và cập nhật với trình độ của nước ngoài. Nhưng dù sao Tâm Đức cũng phải thường xuyên cảnh giác về việc mất cán bộ đã được đào tạo.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2019

1. Tình hình hoạt động chuyên môn

a) Khám bệnh và điều trị ngoại trú:

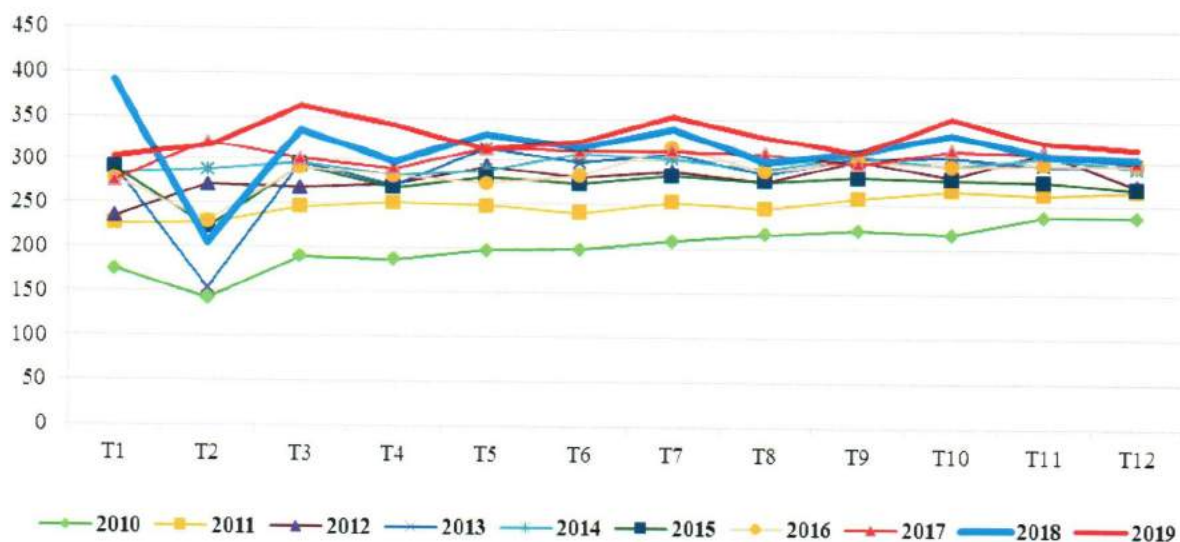
	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
Khám tim	68,857	77429	82,470	82,076	76,459	79,095	83,328	86,808	91.025
Khám chuyên gia theo yêu cầu	25,695	29515	32,566	31,828	29,816	31,246	32,712	38,803	38.615
Khám thường quy	41,623	46930	48,642	50,248	46,643	47,849	50,616	48,005	47.420
Khám khu VIP									4.990
Hội chẩn ngoại	1,025	1061	721	530	540	356	494	431	347
Hội chẩn nội	741	932	701	709	741	667	419	426	305
Khám RHM	3,514	3484	2,831	2,494	1,734	1,509	1,402	1,538	1.733
Khám TMH	2,331	2598	2,439	2,357	2,477	2,494	2,327	2,161	1.791
Khám mắt	2,442	2557	2,440	2,282	2,315	2,040	1,430	1,260	1.188
Khám phụ khoa	550	493	500	529	736	608	516	498	-
Khám nội thận				19	0		-	-	-
Khám nội thần kinh				65	7		-	-	-
Khám nội tiết				192	942	995	1,201	1,269	1.495
Khám nam khoa						66	39	6	4
Nội tổng quát					647	2,987	2,816	1,776	1.537
Khám nhi					124	505	434	301	212
Khám sức khoẻ tổng quát					473	844	672	-	
Tổng cộng	78,961	88,554	92,102	91,253	87,195	92,166	95,078	96,474	104.627

Khám bệnh năm 2019 tăng 8,4% (104.627/96.474) so với 2018 trong đó khám tim tăng 4,8% (91.025/86.808).

Mỗi ngày bình quân có trên 328 người bệnh đến khám. Ngày cao nhất là 475 người. Bệnh mới: 17% ; Bệnh nhân tái khám: 83%.

Năm 2019 tổng số bệnh nhân đến cấp cứu tăng 13% (4.357/3.850) so với cùng kỳ 2018. Nhiều nhất là bệnh mạch vành.

Biểu đồ 01: Số lượt bệnh nhân khám bình quân/ngày từ 2010 đến 2019



b) Điều trị nội trú

	2013		2014		2015		2016		2017		2018		2019	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
TPHCM	2.099	41	2.182	44	2.176	45	2.458	46	2.617	48	2.854	52	2.545	51
Tỉnh phía Nam	2.470	48	2.142	44	2.048	42	2.285	42	2.319	42	2.139	39	2.770	40
Tỉnh miền														
Trung	326	6	336	7	336	7	339	6	309	6	319	6	349	6
Tỉnh phía Bắc	30	1	25	1	266	5	32	1	22	0	16	0	32	0
Nước ngoài	244	4	230	4	20	1	278	5	218	4	187	3	224	3
Cộng	5.169	100	4.915	100	4.846	100	5.392	100	5.485	100	5.515	100	5.920	100

Năm 2019 tăng 7,3% so với 2018 (5.920/5.515)

Bệnh nhân của Tâm Đức chủ yếu ở Tp. Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam. Bệnh nhân là người nước ngoài nhiều quốc tịch đã khám ở Tâm Đức tăng dần qua các năm. 2018: 1.459; năm 2019: 2.671 (tăng 83% so với 2018) bao gồm Anh, Campuchia, Đức, Ấn độ, Ý, Nhật, Hàn quốc, Mỹ, New Zealand, Philippine, Đài loan, Trung quốc, Canada, Lào, Tây ban nha, Sri Lanka, Nga, Ả rập, trong đó bệnh nhân là người Campuchia chiếm 58% (1.553/2.671). Bệnh nhân là người nước ngoài đến điều trị nội trú 224 trường hợp, chiếm 3% bệnh nhân nội trú của Tâm Đức, bao gồm Úc, Campuchia, Nhật, Hàn quốc, New Zealand, Pháp, Nga, Canada, Trung quốc, Lào, Mỹ trong đó bệnh nhân là người Campuchia chiếm 60% (134/224); 57% trong số bệnh nhân nội trú được thông tim can thiệp hoặc phẫu thuật tim (128/224).

Khu Khám Điều trị Đặc biệt và Sản sóc Đặc biệt đã được thành lập tháng 10.2018 nhằm đáp ứng yêu cầu của những người bệnh muốn được khám, điều trị và chăm sóc chất lượng cao đã có kết quả rất tốt nâng cao uy tín của Tâm Đức đặc biệt là người Việt nam ở nước ngoài và bệnh nhân người nước ngoài.

c) Tổng số ngày nằm viện

Năm	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
Tổng số ngày nằm viện	39.600	45.101	41.163	39.579	39.460	41.002	45.121	43.359	44.570

Tổng số ngày nằm viện năm 2019 tăng 2,8% so với năm 2018 (44.570/43.359)

d) Số ngày điều trị trung bình

Khoa	Số ngày điều trị trung bình									
	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
Nội tim mạch 1	5	5	5,3	5,2	5,2	5,9	5,3	4,9	4,85	5,08
Điều trị đặc biệt										4,56
Nội tim mạch 2	3,5	4,5	4,6	4,7	4,7	4,7	3,3	6,73	3,58	3,79
Nội tim mạch 3	4	5,4	6	5,9	6	6,5	6,5	6,93	4,89	5,3
Nội tim mạch 4		5,6	6,4	6,1	6,8	7,2	7,2	7,75	5,21	6,39
Nội tim mạch 5		4,9	5,4	5	5	5,6	6,5	10,34	6,13	6,95
Nội tim mạch - mạch máu		4,8	5	5	5,1	4,7	4,5	5,31	3,94	4,27

Nội tim mạch trẻ em						5,4	6,5	6,4			
Hồi sức cấp cứu nội tim mạch	3,6	3,9	3,8	3,97	4,1	3,62	3,9	5,7	5,14	6,74	
Cấp cứu								4,7	3,54	3,95	
Ngoại tim mạch	7,2	6,5	6,7	6,1	6,7	6,5	6,7	15,94	5,9	11,33	
Hồi sức cấp cứu ngoại tim mạch	2,2	2,4	2,4	2,66	3,4	3,62	3	4,02	3,02	3,72	

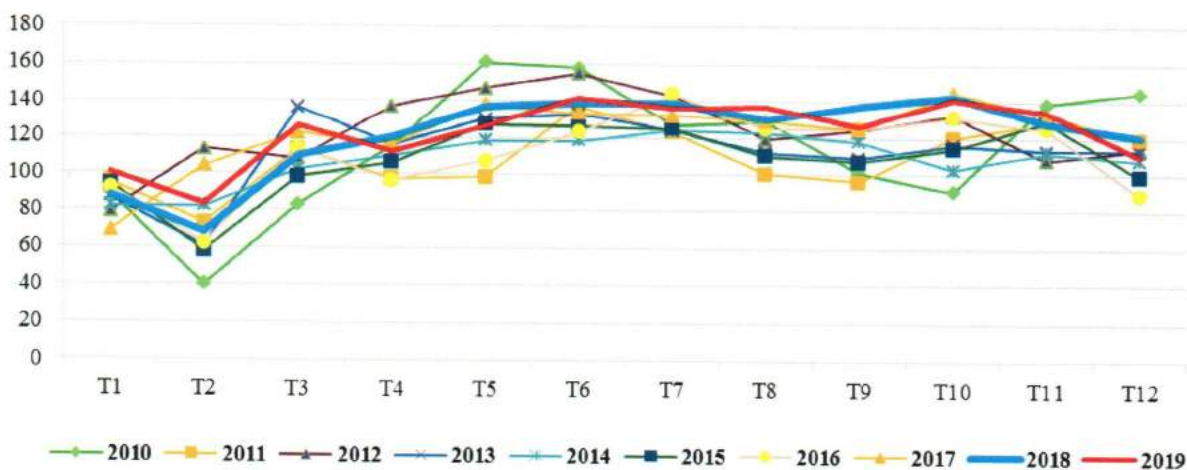
Số ngày điều trị trung bình ổn định qua các năm. Số ngày điều trị trung bình của Khối nội từ 5-7 ngày, Ngoại tim mạch là 11 ngày do bệnh lý phức tạp, Hồi sức ngoại là 3 ngày.

e) Tỷ lệ sử dụng giường bệnh

Khoa	Tỷ lệ sử dụng giường (%)										
	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	
Nội tim mạch 1	80	74	44	43	43	40	44	35	37	44	
Điều trị đặc biệt										53	
Nội tim mạch 2	40	65	55	52	52	43	36	50	44	39	
Nội tim mạch 3	32	54	33	29	28	34	39	41	42	44	
Nội tim mạch 4		38	43	41	42	44	45	51	46	50	
Nội tim mạch 5		24	28	30	32	40	57	66	45	51	
Nội tim mạch - mạch máu		54	43	48	40	38	42	40	44	42	
Nội tim mạch trẻ em						16	40	25			
Hồi sức cấp cứu nội tim mạch	71	60	65	65	60	57	56	96	72	61	
Cấp cứu								80	66	45	
Ngoại tim mạch	62	52	53	39	34	35	59	70	62	57	
Hồi sức cấp cứu ngoại tim mạch	53	54	57	63	64	52	46	59	46	61	

Tỷ lệ sử dụng giường bệnh *tăng so với 2018*. Bình quân mỗi ngày có khoảng 123 bệnh nhân nằm viện. Dù vậy, tỷ lệ sử dụng giường vẫn chưa vượt quá 60%

Biểu đồ 02: Số bệnh nhân nằm viện bình quân/ngày từ 2010 đến 2019



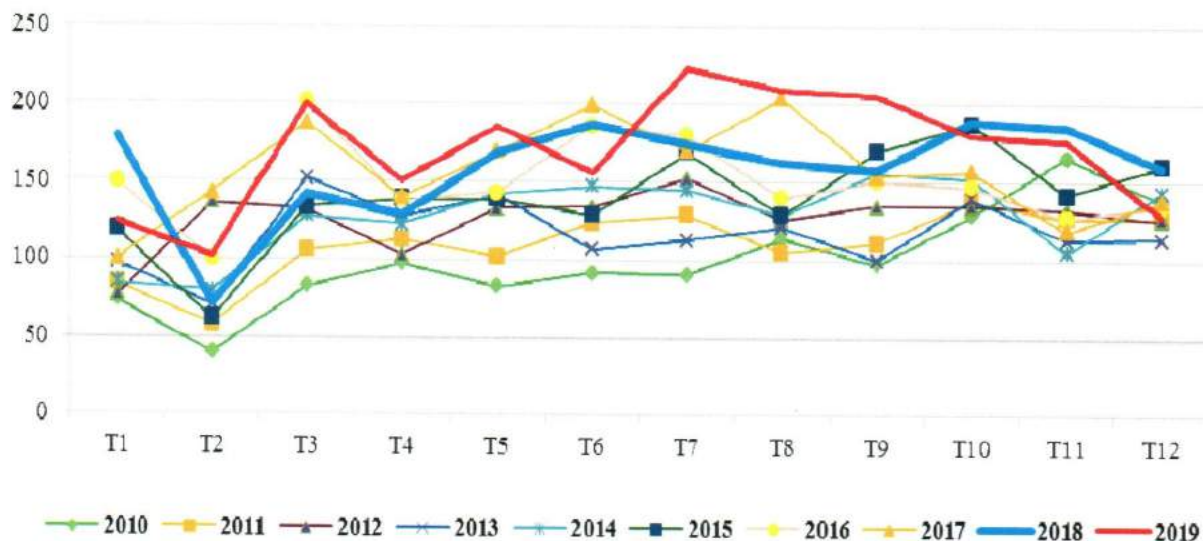
f) Thông tin can thiệp

Năm	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
1 Mạch vành	971	854	1.039	1.231	1.293	1.427	1,442	1.554
Chụp mạch vành	606	559	721	858	863	938	944	1007
Chụp và nong mạch vành	289	220	80					0
Nong mạch vành	76	75	238	373	430	489	498	547
2.Mạch máu	160	133	78	80	63	72	84	107
Chụp chẩn đoán mạch máu ngoại biên	25	14	6	11	13	11	11	25
Can thiệp mạch máu ngoại biên	1	11	11	17	2	5	3	14
Can thiệp mạch máu tim bẩm sinh					4	0	1	3
Nong động mạch thận	3	1	0	0	1	1	1	0
IVUS	116	92	52	41	31	40	52	49
Can thiệp động mạch cảnh	15	4	3	3	2	5	8	3
Can thiệp động mạch chủ, bụng, ngực		6	6	4	6	7	3	9
Can thiệp động mạch chậu/dưới đòn/đùi		5	0	4	4	3	5	4
3.Nong van 2 lá bằng bóng	6	6	6	5	7	7	5	0
4. Nong van 2 lá bằng mitral clip				2	0	0	0	0
5. Thay van động mạch chủ qua da				1	0	0	4	0
6. Tim bẩm sinh	140	180	188	170	171	132	142	143
Đóng ống động mạch	22	19	27	26	27	12	19	11
Đóng thông liên nhĩ	30	63	39	32	44	44	34	42
Chụp mmáu tbs	32	38	54	41	34	2	3	1
Đo kháng lực mạch máu phổi	28	30	35	43	34	36	5	1
Nong van động mạch phổi bằng bóng	5	11	5	4	5	4	4	11
Đo kháng lực mmáu phổi + chụp mm	7	3	7	10	9	28	68	61
Đo FFR	16	14	17	11	11	4	6	5
Đốt vách liên thất bằng cồn		2	4	3	1	1	1	6
Dò động mạch vành					4	1	0	0
Đặt stent động mạch phổi					2	0	1	1
Khoan tổn thương vôi hóa (ROTA)							1	4
Tổng cộng (1+2+3+4)	1.277	1.173	1.311	1.489	1.534	1.638	1.677	1.804

Năm 2019, thông tin can thiệp tăng 7,6% so với năm 2018 (1.804/1.677)

Thông tin can thiệp ổn định, đạt kết quả tốt, cứu sống được nhiều người bệnh trong 6 giờ vàng và đã phát triển thêm các kỹ thuật mới như đặt stent graft can thiệp động mạch chủ bụng, đặt stent động mạch phổi, khoan tổn thương vôi hóa .

Biểu đồ 04: Số ca thông tin can thiệp và điện sinh lý tim hàng tháng từ 2010 đến 2019



g) Điện sinh lý tim

	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
Đặt máy tạo nhịp tạm thời	6	10	5	4	7	12	16	9
Đặt máy tạo nhịp vĩnh viễn	50	46	51	34	40	62	63	67
Đặt máy ICD	10	5	16	11	22	36	19	26
Thay dây máy tạo nhịp	3	4	5	0	1	2	16	5
Khảo sát điện sinh lý	31	26	26	15	21	36	38	42
Khảo sát cắt đốt DSL	144	134	118	106	148	77	45	65
Thay máy PM			4	8	7	1	11	2
Cắt đốt bằng mapping 3D				14	17	18	21	20
Tổng cộng	244	225	225	192	263	244	229	236

Năm 2019 tương đương so với 2018 (236/229). Kỹ thuật mới cắt đốt bằng mapping 3D thành công tốt đẹp đến nay được 90 trường hợp.

h) Phẫu thuật tim

PHÂN LOẠI PHẪU THUẬT

	2013		2014		2015		2016		2017		2018		2019	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
<i>CF (mở tim kín)</i>	86	11	39	6	43	6	32	7	29	6	15	3	26	5
<i>CO (mở tim hở)</i>														
<i>I</i>	119	15	74	11	100	16	96	20	93	18	57	12	73	15
<i>II</i>	145	19	123	19	100	16	60	13	74	15	73	16	60	12
<i>III</i>	164	21	144	22	143	22	100	21	78	15	95	20	80	17
<i>IV</i>	220	29	207	32	186	29	101	21	85	17	96	21	91	20
<i>V</i>	16	2	43	7	49	8	79	16	55	11	61	13	88	18

Đặc biệt														
MM (mạch máu)														
I	3	0,5	7	1	3	0,5	3	1	8	2	7	1	0	
II	9	1	2	0,3	6	1	5	1	7	1	3	1	9	
III	8	1	1	0,2	3	0,5	1				1	0	0	
IV	1	0,1	4	1	5	0,8	3	0	1		1	0	0	
PO (bắc cầu)													0	
PO1-2									16	3	7	1	11	2
PO3									27	5	32	7	25	5
PO4									28	5	20	5	28	6
PO5									8	2		0	0	0
Tổng số	771	100	644	100	638	100	480	100	509	100	468	100	491	100

PHÂN LOẠI BỆNH LÝ

	2013		2014		2015		2016		2017		2018		2019	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Bẩm sinh	524	68	419	66	418	66	312	65	307	60	283	60	291	59
Van tim	122	16	111	17	105	16	91	19	94	18	103	22	117	24
Bắc cầu	93	12	87	13	89	14	58	12	79	16	61	13	63	13
Khác	9	1	12	2	8	1	7	1	13	3	12	3	9	2
Mạch máu	23	3	15	2	18	3	12	3	16	3	9	2	11	2
Tổng số	771	100	644	100	638	100	480	100	509	100	468	100	491	100

Hiện nay, cả nước có gần 40 trung tâm có thể phẫu thuật tim, nhiều hơn rất nhiều so với 5 năm trước. Do đó, số ca mổ tim ở Tâm Đức đã giảm nhiều so với những năm trước.

Bệnh Viện Tim Tâm Đức vẫn là 1 trong 10 bệnh viện mổ tim nhiều nhất và là bệnh viện chuyên khoa tim ngoài công lập mổ tim nhiều nhất.

Năm 2019 dự kiến trẻ em mắc bệnh tim cần mổ ở các địa phương cũng sẽ có nhiều lựa chọn bệnh viện để được mổ. Tâm Đức đã tiếp tục chủ động phối hợp chặt chẽ giữa địa phương và các nhà tài trợ. Tâm Đức đã đến các tỉnh Cà Mau, Đồng Tháp, Vũng Tàu, Bạc Liêu, Quảng Ngãi, Đắc Lắc, Khánh hòa, Ninh thuận, Lâm đồng, Bến tre, Kiên Giang, Bình Phước, Sóc Trăng, Bình Thuận, Trà Vinh, Tiền Giang khám 12.312 trẻ (2018: 9.108), trong đó 289 trẻ có chỉ định phẫu thuật. Năm 2019 Tâm Đức đã mổ được 303 em, chiếm 62% tổng số ca phẫu thuật năm 2019 (303/491), tổng số tiền giúp đỡ của các tổ chức trong nước, ngoài nước và cá nhân tài trợ là 21.741.360.838 đồng.

Tổng số ca mổ năm 2019 là 491, tăng 5% so với 2018 (491/468).

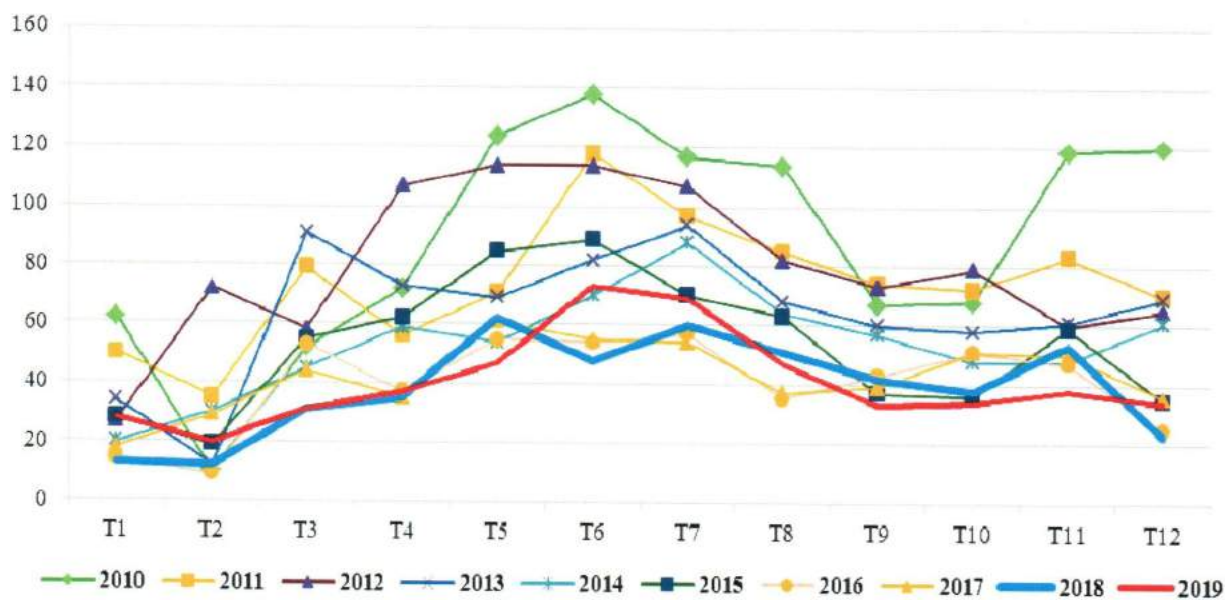
Tim bẩm sinh vẫn chiếm tỷ lệ cao nhất 59%, 24% van tim và 13% bắc cầu

Tâm Đức đã phát triển các kỹ thuật mới, phẫu thuật ít xâm lấn vào tháng 04.2019 được 22 ca; kỹ thuật gây tê mặt phẳng cơ dựng sống vào tháng 09.2019 được 15 ca. Kỹ thuật phẫu thuật ít xâm lấn giúp thời gian nằm viện ngắn, ít đau đớn, thẩm mỹ, giảm nhiễm trùng xương ức. Kỹ thuật gây tê mặt phẳng cơ dựng sống giúp giảm liều thuốc giảm đau nhóm morphine trong và

sau mổ, giảm các tác dụng phụ của nhóm morphine gây ra, đồng thời giúp bệnh nhân giảm đau sau mổ tốt hơn, giảm thời gian nằm hồi sức.



Biểu đồ 03: Số ca phẫu thuật hàng tháng từ 2010 đến 2019



i) Cận lâm sàng

	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
Xét nghiệm	616.010	638.181	638.295	654.898	699.579	707.601	761.570
X-Quang	20.103	19.392	19.405	20.211	21.071	22.016	23.215
ECG	23.290	26.143	26.687	26.930	27.044	29.574	37.380
ECG Gắng sức	4.377	4.433	4.184	4.094	4.809	4.686	4.688

Siêu âm tim	30.149	31.532	32.133	31.718	30.427	34.501	36.270
Siêu âm bụng	2.350	2.812	3.816	4.713	6.057	6.240	7.769
Siêu âm tim thai	304	233	264	239	276	307	241
Siêu âm mạch máu	7.163	7.014	8.120	9.095	9.600	11.736	12.151
Siêu âm Dobutamine	2.195	2.130	1.975	1.815	1.774	1.788	1.525
Siêu âm thực quản	216	211	253	237	237	261	309
Holter ECG	1.710	1.459	1.927	2.053	2.259	2.293	2.479
Holter HA	529	528	400	337	524	370	458
Đo nhân áp	2.183	2.086	1.957	1.814	1.671	1.735	2.257
KT máy tạo nhịp	426	487	520	527	581	638	831
Tilt test	143	137	129	143	112	116	132
Đo INR	2.217	2.179	1.638	1.429	1.397	1.271	1.201
Chích ngừa	273	239	162	187	-	-	-
Chụp võng mạc	2.287	2.075	1.850	1.674	1.195	1.006	985
Kích thích nhĩ	237	208	158	148	124	119	11
PAP's	415	439	582	566	504	397	-
Siêu âm tuyến vú	153	160	387	492	421	358	327
Siêu âm tuyến giáp	181	162	692	1.407	1.033	1.032	1.262
Chích ngừa K-CTC	3	-	-	-	-	-	-
Đo phế dung ký	124	220	79	67	26	2	21
Đo vận tốc sóng mạch	2.324	2.183	2.442	2.240	1.563	2.080	2.027
Siêu âm phần mềm			4	13	13	1	-
Nội soi tai mũi họng			119	362	357	198	48
Nội soi cổ tử cung				5	-	-	-
Chụp CT				1.085	2.867	3.061	3.704
Vaxigrip					11	-	-
Mật độ xương						372	745
Nội soi tiêu hóa						78	918
Tổng cộng	719.362	744.643	748.055	768.499	815.532	833.387	902.524

Hoạt động cận lâm sàng năm 2019 *cao hơn* 8,3% so với năm 2018 (902.524/833.387).

j) Phòng Khám Đa Khoa Tâm Đức (81-83 Thành Thái, Q. 10)

	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
Khám bệnh	26.058	25.656	24.885	24.269	24.390	25.530	22.524
Khám tim	17623	17963	15.902	14.706	14.258	14,963	15.056
Tai Mũi Họng	2804	2561	3.014	3.535	3.829	3,855	3.035
Răng Hàm Mặt	5631	5132	5.969	6.028	6.303	6,712	4.433
Cận lâm sàng							
ECG gắng sức	2492	2495	2.303	2.118	2.082	2,247	2.264
Điện tâm đồ	7503	7181	6.894	6.263	6.083	6,252	6.054
Holter ECG	540	383	393	323	250	300	330
Holter HA	136	90	144	87	102	118	109
Siêu âm bụng	1364	1563	1.509	1.176	960	1,333	1.453
Siêu âm mạch máu	3069	3440	4.015	3.691	3.427	3,507	3.477
Siêu âm tim	7777	7426	7.157	6.569	6.314	6,617	6.441
Siêu âm tuyến vú	4	4	4	0	4	7	3

Siêu âm tuyến giáp	72	89	124	179	94	198	206
X-quang	4546	3706	3.047	2.725	2.653	3,207	2.490
Xét nghiệm: SH-HH	9504	9760	8.893	8.355	8.231	70,368	73.377
Đo nhãn áp		136	85	95	67	71	30
INR	938	1083	882	762	577	794	757

Tổng số khám năm 2019 giảm 12% so với năm 2018 (22.524/25.530) do giảm các hoạt động khám răng hàm mặt và tai mũi họng. Khám và điều trị các bệnh tim mạch tương đương năm 2018 (15.056/14.963)

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ cổ phần sở hữu
1	ThS. Đỗ Kim Thúy	Tổng Giám Đốc	1,698
2	TS. BS. Tôn Thất Minh	Giám Đốc Bệnh viện	0,102
3	TS.BS. Chu Trọng Hiệp	Giám Đốc Ngoại Tim Mạch	0,231
4	BS Đinh Đức Huy	Giám Đốc Nội Tim Mạch	0,160
5	BS. Phạm Bích Xuân	Giám Đốc Đối Ngoại	2,186
6	CN. Phan Thị Thanh Nga	Giám Đốc Tài Chính	0,077
7	BS. CKII Ngô Phương Thúy	Giám Đốc Phòng Khám Đa khoa Tâm Đức	0,231
8	BS. CKII Lâm Mỹ Dung	Giám Đốc Phòng Khám Đa khoa Phúc Đức	0
9	PGS.TS.BS. Nguyễn Thị Bích Đào	Phó Giám đốc phụ trách Nội tiết chuyển hoá	0,373
10	ThS.BS. Nguyễn Huỳnh Khương	Phó Giám Đốc Thông Tin Can Thiệp & Bệnh lý mạch máu	
11	CN. Nguyễn Ngọc An Khôi	Phó Giám Đốc Quản lý Chất lượng Bệnh viện	0,759
12	CN Trương Thị Mai Lan	Phó Giám Đốc Hành Chánh	0
13	CN Trần Thị Thanh Nhân	Phó Giám Đốc Quản Trị và Tổ chức Nhân sự	0
14	CN. Võ Thiện Tân	Kế toán Trưởng	0

Những thay đổi trong ban điều hành:

Tháng 05 năm 2019:

PGS.TS.BS. Phạm Nguyễn Vinh và ThS.BS. Phan Kim Phương thôi giữ chức Giám đốc Chuyên môn

BS. CKII Lâm Mỹ Dung được bổ nhiệm làm Giám đốc Phòng khám Đa khoa Phúc Đức

Tháng 11 năm 2019, Tâm Đức đã bổ nhiệm lãnh đạo kế thừa như sau:

- BS. Đinh Đức Huy, Phó Giám đốc phụ trách Thông tin Can thiệp, làm Giám Đốc Nội Tim Mạch
- ThS.BS. Nguyễn Huỳnh Khương, Trưởng khoa Bệnh lý Mạch máu, làm Phó Giám đốc Thông tin can thiệp và Bệnh lý mạch máu
- CN. Phan Thị Thanh Nga, Phó Giám đốc Tài chính, làm Giám đốc Tài chính của Công ty và của Bệnh viện
- CN. Trần Thị Thanh Nhân, Trưởng phòng HCQT, làm Phó Giám đốc Quản trị và Tổ chức nhân sự Bệnh viện
- CN. Nguyễn Ngọc An Khôi, Trưởng phòng Quản lý Chất lượng Bệnh viện, làm Phó Giám đốc Quản lý Chất lượng Bệnh viện

Tổng số nhân viên tại thời điểm tháng 12.2019 là: 592 người, thành phần như sau:

Stt	Chức danh	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	Tỷ lệ %
1	Phó Giáo sư	1	1	1	2	2	2	2	2	2	0,34
2	Tiến sĩ	2	2	2	2	3	3	3	3	3	0,51
3	Thạc sĩ y khoa	6	8	12	13	14	17	17	20	21	3,55
4	Chuyên khoa I	16	15	16	16	22	21	20	19	29	4,90
5	Chuyên khoa II				2	4	4	6	9	9	1,52
6	Bác sĩ	68	66	64	64	58	54	50	46	33	5,57
7	Thạc sĩ dược khoa								1	1	0,17
8	Dược sĩ	5	4	4	4	4	5	5	5	5	0,84
9	Dược cao đẳng									1	0,17
10	Dược trung cấp	16	17	18	18	20	20	20	21	21	3,55
11	Dược tá	3	3	2	2	2	2	2	2	1	0,17
12	Điều dưỡng	205	206	201	201	213	209	216	237	234	39,53
13	KTV	32	32	30	31	33	35	35	36	37	6,25
14	Trợ thủ nha	3	3	3	3	3	3	3	3	3	0,51
15	Y công	63	67	61	61	62	63	60	69	75	12,67
16	Thạc sĩ khác							1	1	2	0,34
17	Đại học khác	31	32	28	25	27	35	36	36	38	6,42
18	Cao đẳng	9	10	10	8	8	8	7	9	9	1,52
19	Trung cấp	19	18	19	20	20	18	17	20	17	2,87
20	Khác	57	61	58	53	54	54	58	53	51	8,61
	Tổng số	536	545	529	525	549	553	558	592	592	100

Tổng số nhân viên năm 2019 là 592. Tổng số bác sĩ: 97, 66% là bác sĩ sau đại học (66%/54% của 2018). Tổng số điều dưỡng và kỹ thuật viên: 271. 30% là thạc sĩ, cử nhân và cao đẳng (30%/19% của 2018). Tỷ lệ điều dưỡng/bác sĩ là 2,84 (271/97=2,84). Trong tình hình có thêm nhiều bệnh viện mới, nguy cơ Tâm Đức mất nhân sự có trình độ là luôn phải cân trọng.

Lương, thưởng:

Đơn vị tính: đồng

Năm	Tổng quỹ lương	Tổng chi phí	Tỷ lệ %
2014	81.866.636.591	370.317.220.110	22,1%
2015	90.578.564.688	385.658.363.692	23,4%
2016	96.397.450.849	417.499.744.788	23,1%
2017	114.955.958.436	474.443.648.318	24,2%
2018	126.137.241.478	509.763.277.451	24,7%
2019	144.670.838.533	576.901.449.490	25,0%

Tổng quỹ lương thực hiện đến 31.12.2019 là 144,7 tỷ..

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn: **không có**
- Các công ty con, công ty liên kết: **Không có**

4. Tình hình tài chính 2019

- Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	289.846.569.808	301.004.902.560	3,85
Doanh thu thuần	581.626.757.835	660.649.493.592	13,59
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	73.633.732.113	85.143.325.571	15,63
Lợi nhuận khác	1.301.792.995	1.458.546.072	12,04
Lợi nhuận trước thuế	74.935.525.108	86.601.871.643	15,57
Lợi nhuận sau thuế	66.611.442.401	76.980.790.410	15,57
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	33%	33%	

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,36	1,41	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,83	0,86	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	27,91	25,21	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	38,72	33,71	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	11,72	13,08	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,01	2,19	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,11	0,12	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,32	0,34	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,23	0,26	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,13	0,13	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 15.552.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 15.552.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông/sở hữu cổ phần:

- Cổ đông lớn: 27,42%; Cổ đông nhỏ: 72,58%
- Cổ đông tổ chức: 10,56%; Cổ đông cá nhân: 89,44%
- Cổ đông trong nước: 98,66%

- Cổ đông nước ngoài: 1,34%
- Cổ đông nhà nước: không.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: *Trong năm 2019 không có thay đổi*

Công ty được thành lập ngày 16/07/2002 vốn điều lệ ban đầu là 28,9 tỷ đồng.

Đã có 2 đợt tăng vốn điều lệ trong các năm 2004 và 2007 theo các nghị quyết của Đại Hội Cổ Đông.

Ngày 24/04/2010, Đại hội cổ đông thường niên đã thông qua nghị quyết tăng vốn góp thêm 25,92 tỷ đồng từ các cổ đông hiện hữu. Ngày 12/01/2011, Công ty đã hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu (theo Giấy chứng nhận chào bán số 733/UBCK-GCN ngày 16/11/2010 của UBCKNN), vốn điều lệ hiện nay là 155,52 tỷ đồng.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có.

Các chứng khoán khác: không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tuân thủ pháp luật về môi trường:

- a) Số lần xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *không có*
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *không có*

6.2. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tổng số nhân viên đến thời điểm 31.12.2019 là 592. Mức lương trung bình là 19.044.975 đồng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Luôn đảm bảo chế độ làm 8 tiếng mỗi ngày, chế độ trực gác cho khối chuyên môn. Trang bị đồng phục, tuân thủ những qui định về an toàn lao động và chi trả phụ cấp độc hại, phụ cấp nặng nhọc đối với nhóm nhân viên y tế do yêu cầu của công việc.
- Đảm bảo toàn bộ cán bộ nhân viên đều tham gia bảo hiểm xã hội, và cùng chi trả bảo hiểm xã hội theo quy định.
- Đến 31/12/2019, 570 nhân viên được đóng BHXH
- Tổng số tiền trích nộp BHXH, BHYT, BHTN từ 01/01/2019 đến 31/12/2019 là 11.809.412.445 đồng (Trong đó Công ty đóng 7.934.448.986 đồng (67,40%), người lao động đóng 3.874.963.458 đồng (32,60%))
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động hàng năm.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Hình thức đào tạo:

- Đào tạo tại chỗ.
- Tham gia các khóa đào tạo liên tục trong nước và nước ngoài

Phương hướng đào tạo:

- Chuyên môn
- Quản lý
- Ngoại ngữ

Đặc biệt chú trọng đào tạo chuyên môn

Kinh phí đào tạo:

Trích từ ngân sách của bệnh viện hỗ trợ 50% chi phí cho các chương trình đào tạo phù hợp với định hướng phát triển của bệnh viện.

Hoạt động đào tạo chuyên môn năm 2019:

A. Đối với Bác sĩ, Dược sĩ:

Nội dung	Chương trình đào tạo	Nhân sự tham gia	Hình thức đào tạo (Dài hạn Ngắn hạn)	Nguồn đào tạo nội bộ/ Đào tạo ngoài	Thời gian Hoàn tất	Thực hiện
Nâng cao trình độ chuyên môn	Nghiên cứu sinh	02 BS	Dài hạn	Đào tạo bên ngoài	01 BS - 2019 01 BS - 2020	X
	Bác sĩ Chuyên khoa II	07	Dài hạn	Đào tạo bên ngoài	02 BS - 2019 03 BS - 2020 02 BS - 2021	X
	Tiến sĩ Bác sĩ	01	Dài hạn	Đào tạo bên ngoài	2017 - 2021	X
	Bác sĩ Chuyên khoa I	11	Dài hạn	Đào tạo bên ngoài	05 BS - 2019 01 BS - 2020 01 BS - 2021	X
	Dược sĩ chuyên khoa I	01	Dài hạn	Đào tạo bên ngoài	2019	X
Phát triển kỹ năng nghề nghiệp, nâng cao tay nghề	Chuyên sâu về Thông tin can thiệp	01	Ngắn hạn 1 năm	Malaysia	01BS- 6/2019	X
	Chuyên sâu về Điện sinh lý	01	Ngắn hạn 1 năm	Hàn Quốc	01BS- 3/2019	X
	Siêu âm tim	01	Ngắn hạn (6 tháng)	- Đại Học Y Phạm Ngọc	BS - 05/2019	X

				Thạch		
	Lọc máu liên tục	01	Ngắn hạn (6 tháng)	BV Chợ Rẫy	11.2018 – 04.2019	X
	Hồi sức cấp Cứu	01	Ngắn hạn (6 tháng)	BV Chợ Rẫy	06.2019 – 12.2019	X
	Siêu âm qua thực quản	01	Ngắn hạn (6 tháng)	BV Tâm Đức	06.2019 – 12.2019	X
	Siêu âm tim, MSCT và MRI trong bệnh lý tim bẩm sinh	01	Ngắn hạn (2 tháng)	Hàn Quốc	06.2019 – 07.2019	X
Nâng cao nghệ vụ	Tập huấn phác đồ điều trị	90% BS,DS đại học của khoa phòng	Lý thuyết/ Thực hành	Đào tạo Nội bộ	Mỗi tuần trong 4 tháng	X
	Sinh hoạt chuyên đề	90% BS của khoa phòng	Lý thuyết/ Thực hành	Đào tạo Nội bộ	Mỗi tuần	X
	Thông tin thuốc	90% BS + DS đại học của khoa phòng	Lý thuyết/ Thực hành	Đào tạo Nội bộ	Mỗi tuần	X
	Trình bệnh án	90% BS + DS của khoa phòng	Lý thuyết/ Thực hành	Đào tạo Nội bộ	Mỗi tháng	X
	Hội chẩn – thảo luận ca lâm sàng	90% BS + DS đại học của khoa phòng	Lý thuyết/ Thực hành	Đào tạo Nội bộ	Mỗi tuần	x
	Tập huấn quy trình	90% nhân viên khoa phòng	Lý thuyết/ Thực hành	Đào tạo Nội bộ	Mỗi tháng	X
Nâng cao năng lực quản lý	Báo cáo sự cố và phân tích nguyên gốc	Bác sỹ, Dược sỹ	Lý thuyết	Nội bộ/ mời chuyên gia	3 buổi tháng 4/2019	X

Tham gia đào tạo liên tục	Thi bác sỹ giỏi	90% BS	Lý thuyết/ Thực hành	Nội Bộ	Tháng 8/2019	X
	Đào tạo liên tục	100% BS, DS được cập nhật đủ thời gian theo quy định	Lý thuyết	Nội Bộ	Mỗi tuần trong 4 tháng	X
	Hội nghị	Bác sỹ, Dược sỹ	Lý thuyết	Quốc tế	Tháng 10	X
	Hội thảo:	Bác sỹ, Dược sỹ	Lý thuyết	Nội bộ		X
Tổ chức đào tạo	Khóa điện tâm đồ	<u>01</u> <u>khóa.....</u>	Lý thuyết/ Thực hành		Tháng 6 -> 8	X
	Khóa Siêu âm tim qua thực quản	<u>01</u> <u>khóa.....</u>	Lý thuyết/ Thực hành		Tháng 6 -> 12	X
	Hợp tác nghiên cứu khoa học				Theo kế hoạch hoạt động	X

B. Đối với Điều dưỡng – KTV- DS trung cấp , Y công:

Nội dung	Chương trình đào tạo	Nhân sự tham gia	Hình thức đào tạo (Dài hạn Ngắn hạn)	Nguồn đào tạo nội bộ/ Đào tạo ngoài	Thời gian (dự kiến)	Thực hiện
Nâng cao trình độ chuyên môn	Thạc sỹ xét nghiệm	01	Dài hạn	Đào tạo bên ngoài	2018 – 2020	X
	Cử nhân điều dưỡng	06	Dài hạn	Đào tạo bên ngoài		X
	Cao đẳng điều dưỡng	01	Dài hạn	Đào tạo bên ngoài		X

	Cử nhân GMHS	01	Dài hạn	Đào tạo bên ngoài	2018 – 2021	X
	Cử nhân Xét nghiệm	01	Dài hạn	Đào tạo bên ngoài	2018 – 2021	X
	Dược sĩ	02	Dài hạn	Đào tạo bên ngoài	2016 - 2021	X
Phát triển kỹ năng nghề nghiệp, nâng cao tay nghề	Kiểm soát nhiễm khuẩn Cập nhật các quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn		Ngắn hạn	Đào tạo nội bộ	01.2019	X
	Hồi sức cấp cứu Cập nhật thông tư 51	điều dưỡng KTV y công	Ngắn hạn	Đào tạo nội bộ	Tháng 2/2019	X
	Truyền thông giáo dục sức khỏe. Dinh dưỡng	điều dưỡng	Ngắn hạn	Đào tạo nội bộ	Tháng 3/2019	X
	Vật lý trị liệu phục hồi chức năng cơ bản cho điều dưỡng Cập nhật dược	điều dưỡng	Ngắn hạn	Đào tạo nội bộ	Tháng 4/2019	X
	Tim bẩm sinh Cập nhật QTKT điều dưỡng	điều dưỡng	Ngắn hạn	Đào tạo nội bộ	Tháng 5/2019	X
	Tim mạch ngoại khoa Cập nhật thông tư 07	điều dưỡng	Ngắn hạn	Đào tạo nội bộ	Tháng 6/2019	X
	Thông tim can thiệp Cập nhật QTKT điều dưỡng	điều dưỡng	Ngắn hạn	Đào tạo nội bộ	Tháng 7/2019	X
	Điện sinh lý Cập nhật QTKT điều dưỡng	điều dưỡng	Ngắn hạn	Đào tạo nội bộ	Tháng 8/2019	X
	Bệnh nội tiết Cập nhật QTKT điều dưỡng	điều dưỡng	Ngắn hạn	Đào tạo nội bộ	Tháng 9/2019	X

	Ứng dụng google form	ĐDT các khoa	Ngắn hạn	Đào tạo nội bộ		X
	An toàn bức xạ	34	Ngắn hạn	Trung tâm hạt nhân	Trong năm 2019	X
	Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm	02	Ngắn hạn	TT kiểm chuẩn XN	Trong năm 2019	X
	Nội, ngoại kiểm chất lượng	05	Ngắn hạn	TT kiểm chuẩn XN	Trong năm 2019	X
	Giám sát kiểm soát nhiễm khuẩn	01	Ngắn hạn	Bv Chợ Rẫy	06 – 7.2019	X
Cập nhật chuyên môn – Đào tạo liên tục	Hội thảo KSNK năm 2019	01 ĐD Phòng điều dưỡng	Ngắn hạn	Đào tạo ngoài	Tháng 4/2019	X
	Hội nghị điều dưỡng Việt - Úc	02 ĐD Phòng điều dưỡng	Ngắn hạn	Đào tạo ngoài	Tháng 2/2019	X
	Tham dự các hội thảo của ĐD	Tùy nhu cầu	Ngắn hạn	Đào tạo ngoài		X
Nâng cao năng lực quản lý	Quản lý điều dưỡng	01 ĐD PDD	LT	Đào tạo ngoài		X
	Báo cáo sự cố và phân tích nguyên gốc	ĐD	LT	Nội bộ/ mời chuyên gia	Tháng 4/2019	X
	Kỹ năng giao tiếp	ĐD	LT	Đào tạo nội bộ	Tháng 2/2019	X
Nâng cao kỹ năng	Kỹ năng lập kế hoạch	ĐD	LT	Đào tạo nội bộ		X
	Hội thi tay nghề	ĐD	LT/TH	Đào tạo nội bộ	Tháng 9/2019	X
	Hội thi ĐDT giỏi SYT	ĐDT các khoa	Ngắn hạn	Đào tạo ngoài	Tháng 6/2019	X

C. Khối Hành chính (các bộ phận còn lại)

Nội dung	Chương trình đào tạo	Nhân sự tham gia	Hình thức đào tạo (Lý thuyết/	Nguồn đào tạo Nội bộ/ Đào tạo ngoài	Thời gian (dự kiến)	Thực hiện
----------	----------------------	------------------	--------------------------------	-------------------------------------	---------------------	-----------

			Thực hành			
Nâng cao trình độ chuyên môn	Thạc sĩ quản trị Kinh doanh	01	Dài hạn	Bên ngoài	2017 – 2019	X
	Thạc sĩ y tế công đồng	01	Dài hạn	Bên ngoài	2017 - 2019	X
	Quản trị nguồn nhân lực	01	Dài hạn	Bên ngoài	2018 – 2022	X
	Tập huấn hợp đồng lao động, chấm dứt HĐLĐ, ký luật lao động, BHXH, BHYT, BHTN 2019	01	Ngắn hạn	Bên ngoài	8.2019	X

6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

a) Giúp đỡ người nghèo mổ tim

Bệnh viện Tim Tâm Đức còn là địa chỉ tin cậy để các Tổ chức từ thiện, Hội bảo trợ Bệnh nhân nghèo các tỉnh, Thành trong cả nước tin tưởng gửi các *cháu bị bệnh tim bẩm sinh đến phẫu thuật*. Đã có trên 30 tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước tham gia cùng Tâm Đức đóng thay chi phí mổ tim cho các em.

Giá mổ tim của các em được tài trợ thấp hơn khoảng 20% so với giá công bố.

Bệnh Viện đã tổ chức chương trình khám sàng lọc miễn phí trực tiếp tại nhiều địa phương, để khám và chẩn đoán bệnh tim cho các em.

Công tác Khám sàng lọc trẻ em bị bệnh tim cần phẫu thuật trong chương trình Mổ tim có tài trợ cho trẻ em nghèo, từ 2010 đến nay, các BS BV Tim Tâm Đức đã đến tận vùng sâu vùng xa, khám phát hiện bệnh tim chỉ định phẫu thuật và xin tài trợ hàng ngàn cháu mỗi năm, đưa về Tâm Đức mổ tim.

Năm 2019, Tâm Đức tiếp tục thực hiện tốt Chương trình mổ tim có tài trợ cho trẻ em nghèo, do Tâm Đức và các tổ chức, cá nhân từ thiện trong và ngoài nước đóng góp chi phí mổ, với 491 bệnh nhân phẫu thuật tim năm 2019, có 303 trẻ em nghèo được giúp đỡ, chiếm tỉ lệ 62%, với tổng chi phí được giúp đỡ là hơn 22 tỷ đồng.

Nếu tổng hợp từ khi bắt đầu hoạt động, tháng 3.2006 đến 31.12.2019, tổng số bệnh nhân nghèo (đại đa số là trẻ em) được giúp đỡ chi phí mổ tim là 6.270 trường hợp

chiếm tỷ lệ 62% tổng số bệnh nhân được mổ (6.270/10.115), với tổng số tiền được tài trợ lên đến 360 tỷ đồng

Bình quân mỗi cháu được giúp 55 triệu đồng, sau khi trừ *Bảo Hiểm Y Tế, gia đình và địa phương chi đóng góp 10-12 triệu/ mỗi cháu mổ tim tùy theo độ phức tạp của bệnh tim. Thời gian nhập viện phẫu thuật đến khi xuất viện chỉ mất khoảng 10-15 ngày.*

b) Giáo dục sức khoẻ

- Hoạt động truyền thông GDSK cho người bệnh và thân nhân: tổ chức hàng tháng.
- Tổ chức câu lạc bộ bệnh nhân.
- Biên soạn tài liệu GDSK phát cho bệnh nhân.
- Tổ chức những hoạt động chuyên đề dành cho bệnh nhân và cộng đồng (Tiểu đường,...)
- Trang web của bệnh viện đăng tải những bài viết về bệnh lý tim mạch

c) Đào tạo

Tâm Đức xác định công tác Đào tạo và nghiên cứu Khoa học là chức năng trọng yếu, đáp ứng yêu cầu tồn tại và phát triển của bệnh viện, xứng tầm một Bệnh viện chuyên khoa kỹ thuật cao.

Bệnh viện đã đào tạo liên tục và đào tạo bổ sung nâng cao trình độ CBNV đáp ứng yêu cầu; hình thức đào tạo đa dạng: đào tạo tại bệnh viện- đào tạo trong nước, ngoài nước; đào tạo ngắn hạn-dài hạn; đào tạo tại chức-chính quy; kinh phí: Bệnh viện hỗ trợ một phần.

Có qui chế đào tạo tại chỗ áp dụng cho tất cả nhân viên mới được tuyển dụng, đào tạo bổ sung sau đại học trong nước, tu nghiệp nước ngoài. Ngoài ra, khuyến khích và tạo điều kiện để CBNV nâng cao trình độ ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu giao tiếp, báo cáo khoa học.

Năm 2019, thực hiện 11 đề tài cấp Bộ (nghiên cứu đa trung tâm về thuốc) và 15 đề tài cấp cơ sở.. Nghiệm thu: 10 đề tài (03 cấp bộ; 07 cấp cơ sở)

Bệnh viện kết hợp ĐHYK Phạm Ngọc Thạch mở khóa học “Điện tâm đồ - Chẩn đoán và điều trị loạn nhịp tim từ cơ bản đến nâng cao” cho 20 bác sĩ của nhiều bệnh viện bạn tham dự; Khóa siêu âm, tim qua thực quản: 29 Bác sĩ.

Bệnh viện tiếp nhận: 03 Bs Châu Phi, Học tập về Phẫu thuật tim, Hồi sức Ngoại tim mạch; 2 bác sĩ và 3 điều dưỡng Campuchia: 01 BS Học tập về Điện sinh lý và đặt máy tạo nhịp, 01 BS Học tập về Siêu âm tim - mạch máu và siêu âm tim gắng sức;

Tiếp nhận 24 BS CKII Nội tim mạch & 12 BS CKII Nội tổng quát; 06 BS nội trú của ĐHYK Phạm Ngọc Thạch học về tim mạch.

Bệnh viện tiếp nhận 158 sinh viên Đại học Tân tạo thực hành lâm sàng.

6.4. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động

Năm 2019 tổng số ca mổ là 491, *tăng 5%* so với 2018 (491/468).

Tổng số lượt *khám tim tăng 8,4%* (104.627/96.474).

Số bệnh nhân điều trị nội trú *tăng 7,3%* so với 2018 (5.920/5.515)

Thông tin can thiệp *tăng 7,6%* so với năm 2018 (1.804/1.677).

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Cơ cấu tài sản của công ty là hợp lý và phù hợp với ngành nghề khi tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng cao hơn. Năm 2018, theo Nghị quyết ĐHCĐ 28.04.2018 Tâm Đức đã quyết định đầu tư mới nhiều thiết bị có giá trị lớn: Máy DSA, Máy tim phổi nhân tạo, Máy siêu âm, Máy Xquang, một số máy móc thiết bị trang bị cho khu Vip... với tổng giá trị là 38,8 tỷ đồng, *giá trị tài sản được nhập trong năm 2018 và 6 tháng đầu năm 2019*. Năm 2019 ngoài việc đầu tư thay thế một số tài sản thường quy, Tâm Đức đã trang bị đầu tư phát triển kỹ thuật mổ tim ít xâm lấn, đầu tư mở rộng khu Vip 2 ở khoa nội tim mạch 1 và mua 01 xe hành chính mới thay thế xe hành chính trang bị từ 2004 đã thanh lý.

b) Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu *Nợ phải trả giảm 6%* là do thanh toán hết khoản nợ trả chậm do đầu tư của năm 2018 và năm 2019 không đầu tư lớn.

c) Tình hình thực hiện so với kế hoạch 2019

	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019
Doanh thu:	600 tỷ đồng	663,5 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	77 tỷ đồng	86,6 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	68 tỷ đồng	76,9 tỷ đồng

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

1. Quản lý chất lượng bệnh viện theo tiêu chí của Bộ Y tế:

Năm 2018 đạt mức 4.11. Kế hoạch 2019 phải đạt mức 4.12.

Ngày 21 tháng 11, Sở Y Tế đã tiến hành kiểm tra về QLCLBV BV Tim Tâm Đức. Kết quả được 4.33, *liên tiếp tăng trong 3 năm*.

Tâm Đức đứng trong top 10 bệnh viện thành phố có điểm quản lý chất lượng bệnh viện cao nhất, đồng hạng 2 trong nhóm bệnh viện ngoài công lập có điểm quản lý chất lượng bệnh viện cao nhất.

Tâm Đức đạt giải “Cơ sở y tế xanh vì sức khỏe cộng đồng” của Bộ Y tế.

2. Công nghệ thông tin:

Đang sử dụng phần mềm FPT từ 2017 liên tục cập nhật và phát triển các yêu cầu phát sinh về BHYT và Quản lý chất lượng

3. An toàn cơ quan & Phòng cháy chữa cháy:

Các qui định về an toàn cơ quan & Phòng cháy chữa cháy luôn luôn được nghiêm chỉnh thực hiện Tâm Đức đã tổ chức 7 buổi huấn luyện tại chỗ về phòng cháy chữa cháy cho nhân viên, kết quả tốt: đa số nhân viên biết cách xử lý khi có sự cố cháy nổ. Triển khai bảng hướng dẫn xử lý sự cố đặt tại mỗi đơn vị công tác . Có 02 đợt kiểm tra vào tháng 4.2019 và tháng 1.2020 đạt kết quả tốt.

4. Tiết kiệm điện và bảo trì, sửa chữa các máy móc thiết bị lớn:

Các máy móc kỹ thuật lớn của Tâm Đức bao gồm: hệ thống máy lạnh trung tâm; hệ thống khí y tế, máy phát điện dự phòng, thang máy và các thiết bị y khoa quan trọng được ký hợp đồng bảo trì với chính hãng và được bảo trì thường xuyên bởi lực lượng kỹ sư của Tâm Đức, kịp thời sửa chữa và thay thế các bộ phận bị hỏng, đảm bảo vận hành tốt.

Năm 2019, không có hư hỏng quan trọng hay sửa chữa lớn đối với các máy móc thiết bị. Hệ thống thang máy Nippon khu B tuy vẫn hoạt động được, nhưng cần xem xét mức độ an toàn.

Chi phí sử dụng điện rất cao, đơn giá tăng 8,5% so với năm 2018. Tâm Đức đã thực hiện nhiều giải pháp tiết kiệm điện và nước để giảm chi phí nên lượng điện tiêu thụ giảm 7% (3.368.042 kW/3.608.049kW)

5. Bảo Hiểm Y Tế

Năm	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
Bệnh nhân BHYT	54.537	56.801	12.754	16.314	18.589	17.539	18.340
Trong đó							
- Ngoại trú	51.374	53.729	9.784	12.799	14.706	13.484	13.911
- Nội trú	3.163	3.072	2.970	3.515	3.883	4.055	4.429
Số tiền thanh toán (triệu đồng)	59.596	56.577	46.198	61.032	70.104	72.674	72.247

Số lượt bệnh nhân BHYT tăng 4,5% so với năm 2018 (18.340/17.539) chủ yếu bệnh nhân ngoại trú

Số tiền thanh toán BHYT tương đương so với năm 2018 (72,2 tỷ/72,6 tỷ).

Tỉ lệ người bệnh ngoại trú có BHYT đạt 13,3% (13.911/104.627), thấp hơn nhiều so với trước 01.01.2015 (hơn 50%) do từ 01.01.2015 SYT-BHXH qui định bệnh viện Tim Tâm Đức là BV Tư nhân, không được phép nhận BN BHYT trái tuyến.

Tỉ lệ người bệnh nội trú có BHYT là 75% (4.429/5.920)

BHYT rất quan trọng đến sự phát triển ổn định của Tâm Đức. Trong những năm gần đây, Tâm Đức đã phối hợp tốt với BHYT nên thăm định kết quả tốt, không bị xuất toán, chi trả kịp thời, quyền lợi của người bệnh được đảm bảo mức cao nhất.

6. Phòng Nội soi tiêu hóa:

Tháng 10.2018, Bệnh viện Tim Tâm Đức đã thành lập phòng Nội soi tiêu hóa. Đến nay đã thực hiện được 996 ca, kết quả tốt.

7. Phòng Đo loãng xương

Bệnh viện Tim Tâm Đức đã thành lập phòng Đo loãng xương từ tháng 11 năm 2018. Đến nay đã thực hiện 1.117 ca

8. Khu Điều trị Đặc biệt:

Khu Hồi sức đặc biệt và *Khu Khám và điều trị đặc biệt* dành cho những bệnh nhân có nhu cầu được chăm sóc và điều trị theo yêu cầu cao đã bắt đầu hoạt động từ ngày 09.10.2018. Đến nay, *Khu Khám và điều trị đặc biệt* có kết quả rất tích cực, được người bệnh hài lòng, nâng cao thêm uy tín của Tâm Đức. Đã có 428 bệnh nhân nội trú với tổng số ngày điều trị là 1.710 và 6.371 bệnh ngoại trú; *Khu Hồi sức đặc biệt* đã điều trị cho 339 bệnh nhân với tổng số ngày điều trị là 2746.

Kết quả tích cực của hoạt động này ảnh hưởng quan trọng đến kết quả tài chính của Tâm Đức

9. Giao dịch chứng khoán Tâm Đức trên hệ thống giao dịch Upcom:

Đại hội Cổ đông ngày 29.04.2016 đã quyết định chủ trương Công Ty Cổ phần Bệnh Viện Tim Tâm Đức lên sàn giao dịch Upcom theo qui định của nhà nước.

Nghị quyết số V.12/NQ-HĐQT ngày 23.06.2016 của Hội Đồng Quản Trị quyết định ký hợp đồng với Công ty Cổ phần Chứng Khoán Rồng Việt tư vấn những thủ tục cần thiết để Tâm Đức lên sàn giao dịch Upcom theo qui định.

Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Rồng Việt đã được chọn là Công ty tư vấn cho Tâm Đức thực hiện các thủ tục cần thiết để lên sàn Upcom

Ngày 09.01.2017, Trung tâm lưu ký chứng khoán đã ban hành Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 11/2017/GCNCP-VSD cho Tâm Đức

Sở Giao Dịch chứng khoán Hà nội đã chấp thuận cho Tâm Đức chính thức đăng ký giao dịch trên sàn Upcom qua quyết định số 65/QĐ-SGDHN do Tổng giám đốc SGDCK Hà nội cấp ngày 23/01/2017. Ngày giao dịch đầu tiên là 06.02.2017. Giá tham chiếu là 36.000 đồng/cổ phiếu. Tâm Đức đã gửi cho các cổ đông thư hướng dẫn thủ tục giao dịch trên sàn upcom ngày 23.01.2017. Thời điểm 29.02.2020, giá cổ phiếu của Tâm Đức trên sàn upcom 52.000 đồng một cổ phiếu (có những lúc lên 60.000 đồng) nhưng hầu như rất ít giao dịch. Khối lượng cổ phiếu giao dịch ở mức 12,2% tổng số cổ phiếu (1.892.534/15.552.000), trong đó quan trọng là sự chuyển dịch cho người trong gia đình và giữa các cổ đông hiện hữu.

4. ***Kế hoạch phát triển trong năm 2020***

Về nhân sự: Tâm Đức đã hoạt động ổn định và phát triển 14 năm. Đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng của Tâm Đức đã trưởng thành, trình độ được nâng cao.

Về chuyên môn: Năm 2020, tình hình chung có nhiều khó khăn, thách thức, vì vậy các chỉ tiêu chuyên môn nên ở mức tương đương 2019. Khám bệnh, cấp cứu và điều trị nội trú tương đương 2019. Phẫu thuật tim phổi đạt 500, thông tim can thiệp và điện sinh lý tim phổi đạt trên 1.800.

Về tài chính: kế hoạch dự kiến 10.03.2020 trình Đại Hội Cổ Đông 2020 tương đương mức thực hiện của năm 2019

Tổng doanh thu	660 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	86 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế	76 tỷ đồng
Cổ tức	33%/mệnh giá

Hiện nay tình hình dịch Covid phát triển nhanh, hoạt động của Bệnh viện sụt giảm nhanh chóng, vì vậy, Kế hoạch Tâm Đức 2020 sẽ phải điều chỉnh ở thời điểm sát Đại hội trình Đại Hội Cổ Đông thông qua

5. **Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:** Công ty Kiểm toán chấp thuận kết quả tài chính của Bệnh Viện. Ban Giám Đốc không phải giải trình.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

a. Về nhân sự:

- Tổng số nhân viên năm 2019 là 592 (2018: 592)
- Tổng quỹ lương năm 2019: 144,7 tỷ đồng.

b. Về chuyên môn:

Năm 2019 tổng số ca mổ là 491, tăng 5% so với 2018 (491/468).

Tổng số lượt khám tim tăng 8,4% (104.627/96.474).

Số bệnh nhân điều trị nội trú tăng 7,3% so với 2018 (5.920/5.515)

Thông tim can thiệp tăng 7,6% so với năm 2018 (1.804/1.677).

c. Về tài chính:

- Tổng doanh thu: tăng 13,48% so với năm 2018 (663 tỷ /584 tỷ)
- Lợi nhuận trước thuế: tăng 15,6% so với năm 2018 (86,6 tỷ/74,9 tỷ)
- Lợi nhuận sau thuế tăng 15,6% so với năm 2018 (76,9 tỷ/66,6 tỷ)

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Giám Đốc công ty hoạt động quản lý hiệu quả.

Năm 2019, Tâm Đức đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý chất lượng bệnh viện về kế hoạch, về nhân sự, về phối hợp ở tất cả các khoa và nhiều cải tiến về quy trình, cơ sở vật chất trang bị nên kết quả kiểm tra chất lượng bệnh viện và sự hài lòng của người

bệnh cao hơn năm 2018. Ngày 21.11.2019, Sở Y tế đã kiểm tra chất lượng bệnh viện, Tâm Đức đạt mức 4.33 trên 5. (Năm 2018: 4.11). Tâm Đức nằm trong top 10 bệnh viện thành phố về quản lý chất lượng bệnh viện, top 2 bệnh viện tư nhân.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Giữ vững hoạt động chuyên môn và tài chính phát triển tốt.
- Tiếp tục phát triển mục tiêu xã hội của Tâm Đức để Tâm Đức là niềm tin và hy vọng của người mắc bệnh tim
- Xây dựng Tâm Đức thành một trong những trung tâm kỹ thuật cao về tim mạch.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ cổ phần sở hữu (%)	Điều hành	Chức danh tại công ty khác
1	TS. BS. Nguyễn Ngọc Chiêu	Chủ tịch	0,77	X	không
2	TS.BS. Chu Trọng Hiệp	Thành viên	0,23	X	không
3	ThS. Phạm Anh Dũng	Thành viên	3,78		không
4	DS.CKII Thân Thị Thu Vân	Thành viên độc lập	0,64		không
5	BS.CKI Phạm Bích Xuân	Thành viên	2,18	X	không

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tiểu Ban Giám sát về tài chính và đầu tư do ThS. Phạm Anh Dũng, thành viên Hội Đồng Quản Trị làm trưởng ban
- Tiểu Ban Giám sát việc thực hiện các qui trình quản lý và giám sát hoạt động Dược do DS.CKII Thân Thị Thu Vân, thành viên Hội Đồng Quản Trị độc lập làm trưởng ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội Đồng Quản Trị họp định kỳ 3 tháng một lần.

Năm 2019, Hội Đồng Quản Trị đã họp 6 phiên như sau:

- Hội Đồng Quản Trị NKV đã họp phiên đầu tiên ngày 13.03.2019 đánh giá kết quả hoạt động năm 2018 chuẩn bị tổ chức Đại Hội Cổ Đông 2019 dự kiến tổ chức vào ngày 27.04.2019. Tỷ lệ tham dự: 5/5
- Hội Đồng Quản Trị NKVI đã họp phiên thứ hai ngày 27.04.2019 để bầu Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị NKVI. Tỷ lệ tham dự: 5/5
- Hội Đồng Quản Trị NKVI đã họp phiên thứ ba ngày 09.05.2019 nhằm triển khai Nghị quyết Đại hội cổ đông 2019 ngày 27.04.2019, quyết định nhân sự quản lý và một số vấn đề quan trọng về quản trị bệnh viện. Tỷ lệ tham dự: 5/5

- Hội Đồng Quản Trị NKVI đã họp phiên thứ tư ngày 25.07.2019 nhằm đánh giá kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2019, chuẩn bị hoàn thành kế hoạch 2019. Tỷ lệ tham dự: 4/5
- Hội Đồng Quản Trị NKVI đã họp phiên thứ năm ngày 28.10.2019 nhằm đánh giá kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm 2019, dự đoán khả năng hoàn thành kế hoạch 2019 và quyết định tạm ứng cổ tức đợt 2.2019. Tỷ lệ tham dự: 5/5
- Hội Đồng Quản Trị NKVI đã họp phiên thứ sáu ngày 10.03.2020 đánh giá kết quả hoạt động năm 2019 chuẩn bị tổ chức Đại Hội Cổ Đông 2020 dự kiến tổ chức vào ngày 25.04.2020. Tỷ lệ tham dự: 4/5

Đính kèm Nghị quyết Hội đồng Quản Trị

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập, không điều hành.
 Ông Phạm Anh Dũng, thành viên Hội đồng quản trị không điều hành, chịu trách nhiệm giám sát về đầu tư và tài chính, phân tích về sức khỏe tài chính cuối kỳ của Công Ty.
 DS. CKII Thân Thị Thu Vân, thành viên Hội Đồng Quản Trị độc lập, Giám sát việc thực hiện các qui trình quản lý và giám sát hoạt động Dược
- e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.
 TS. BS. Nguyễn Ngọc Chiếu đã được đào tạo về kinh tế y tế
 ThS. Phạm Anh Dũng, Thạc sĩ quản trị kinh doanh, nguyên Tổng Giám Đốc ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn.

2. **Ban Kiểm soát**

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ cổ phần sở hữu (%)
1	CN. Vương Thị Quỳnh Anh	Trưởng ban	0,03
1	Bà Bùi Thúy Kiều	Thành viên	0,23
2	Ths.Bs. Nguyễn Nhị Phương	Thành viên	0,07

- b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm Soát họp định kỳ xem xét kết quả hoạt động của ban điều hành và kết quả kiểm toán:

Ngày 26.03.2019: thẩm định báo cáo tài chính hàng năm và kết quả hoạt động năm 2018

Ngày 23.08.2019: tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2019.

Ngày 09.11.2019: tình hình tài chính 9 tháng đầu năm 2019 và kiểm kê quỹ tiền mặt.

Ngày 23.03.2020: báo cáo tài chính và kết quả hoạt động năm 2019

Đính kèm biên bản họp Ban Kiểm Soát.

3. **Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thành viên Hội đồng quản trị		Thù lao (Đồng/ tháng)
Ts.Bs. Nguyễn Ngọc Chiếu	Chủ tịch hội đồng quản trị	71.437.778
Ts.Bs. Chu Trọng Hiệp	Thành viên	15.000.000
Ths. Phạm Anh Dũng	Thành viên	15.000.000
Bs.CKI. Phạm Bích Xuân	Thành viên	15.000.000
Ds.CKII. Thân Thị Thu Vân	Thành viên	15.000.000
Ban kiểm soát		Thù lao (Đồng/ tháng)
Vương Thị Quỳnh Anh	Trưởng ban	14.000.000
Bùi Thúy Kiều	Thành viên	13.000.000
Nguyễn Nhị Phương	Thành viên	12.000.000
Ban điều hành		Lương và phụ cấp (đồng/ tháng)
Ths. Đỗ Kim Thúy	Tổng Giám Đốc	50.000.000
Ts.Bs. Tôn Thất Minh	Giám Đốc Bệnh viện	53.782.700
PGs.Ts.Bs. Phạm Nguyễn Vinh	Giám Đốc chuyên môn (<i>Thôi giữ chức vụ từ T.05/2019</i>)	80.895.520
Ths.Bs. Phan Kim Phương	Giám Đốc chuyên môn (<i>Thôi giữ chức vụ từ T.05/2019</i>)	82.784.920
Ts.Bs. Chu Trọng Hiệp	Giám Đốc Ngoại khoa	62.098.353
Bs. Phạm Bích Xuân	Giám đốc Đối ngoại	48.772.970
Bs. Đinh Đức Huy	Giám Đốc Nội tim mạch	47.409.359
Bs. Ngô Phương Thúy	Giám Đốc Phòng khám đa khoa Tâm Đức	29.085.620
BS.CKII Lâm Mỹ Dung	Giám Đốc Phòng khám đa khoa Phúc Đức (<i>Bổ nhiệm mới T.05/2019</i>)	21.871.354
CN. Phan Thị Thanh Nga	Giám Đốc Tài chính	34.450.519
PGs.Ts.Bs. Nguyễn Thị Bích Đào	Phó Giám Đốc phụ trách Nội tiết và chuyển hóa	52.775.620
Ths.Bs. Nguyễn Huỳnh Khương	Phó Giám đốc Thông tin can thiệp và Bệnh lý mạch máu (<i>Bổ nhiệm mới T.11/2019</i>)	34.913.946
CN. Nguyễn Ngọc An Khôi	Phó Giám đốc Quản lý chất lượng Bệnh viện (<i>Bổ nhiệm mới T.11/2019</i>)	27.548.821
CN. Trương Thị Mai Lan	Phó Giám Đốc hành chánh	33.438.913

CN. Trần Thị Thanh Nhân	Phó Giám đốc Quản trị và Tổ chức nhân sự (Bổ nhiệm mới T.11/2019)	27.271.380
CN. Võ Thiện Tân	Kế toán trưởng	30.686.913

a) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Giao dịch của người liên quan của cổ đông nội bộ năm 2019:

Ngày 08.11.2019, Bà Phạm Bích Hà, em ruột của BS. CKI Phạm Bích Xuân, Thành viên Hội Đồng Quản Trị, đã mua 50.000 cổ phiếu

Từ ngày 20.11.2019-19.12.2019: Bà Phạm Bích Hà, em ruột của BS. CKI Phạm Bích Xuân, Thành viên Hội Đồng Quản Trị, đã mua 4.800 cổ phiếu

b) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có.

c) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: đã tuân thủ đúng các qui định của pháp luật.

VI. Báo cáo tài chính: bao gồm ý kiến kiểm toán và báo cáo tài chính được kiểm toán

Công Ty Cổ Phần Bệnh Viện Tim Tâm Đức đã gửi bản gốc Báo cáo Tài chính năm 2019 đã Kiểm Toán cho Ủy Ban Chứng Khoán, Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà nội ngày 19.03.2020 và công bố trên website của Tâm Đức www.tamduchearthospital.com.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TS. BS. NGUYỄN NGỌC CHIẾU



CÔNG TY CỔ PHẦN
BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: V.25/NQ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 03 năm 2019.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NKV.25

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005 có hiệu lực từ ngày 01/07/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức đã được Đại hội Cổ đông thông qua ngày 28/04/2018;
- Căn cứ Biên bản Họp Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ Phần Bệnh viện Tim Tâm Đức họp ngày 13.03.2019, thành phần tham dự :

- | | |
|----------------------------------|--|
| 1. TS.BS. Nguyễn Ngọc Chiêu | Sáng lập. Cố vấn. Chủ tịch Hội đồng Quản trị. |
| 2. PGS. TS. BS. Phạm Nguyễn Vinh | Sáng lập. Cố vấn. Thành viên Hội đồng Quản trị |
| 3. ThS. BS Phan Kim Phương | Sáng lập. Cố vấn |
| 4. ThS. Phạm Anh Dũng | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 5. TS. BS. Chu Trọng Hiệp | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 6. ThS. Đỗ Kim Thúy | Thành viên Hội đồng quản trị. |

Thư ký cuộc họp:
CN. Trương Thị Mai Lan
Thư ký Hội Đồng Quản Trị

NGHỊ QUYẾT

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018:

Điều I: Thông qua kết quả hoạt động chuyên môn năm 2018:

Về chuyên môn: Khám bệnh năm 2018 tăng 1,4% (96.474/95.078) so với 2017 trong đó khám tim tăng 4,0% (86.808/83.328). Điều trị nội trú tương đương 2017 (5.515/5.485), Nằm viện giảm 4% so với năm 2017 (43.359/45.121), Cận lâm sàng cao hơn 2% so với năm 2017 (833.387/815.532), Thông tim can thiệp tương đương so với năm 2017 (1.677/1.638), Phẫu thuật là 468, chưa đạt 500 (năm 2017: 509).

Hội Đồng Quản Trị V.25 nhất trí 100% thông qua kết quả chuyên môn năm 2018.

Điều II : Thông qua kết quả tài chính năm 2018 của Tâm Đức:

	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018
Doanh thu :	550 tỷ đồng	584,69 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế :	72 tỷ đồng	74,93 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế :	64 tỷ đồng	66,61 tỷ đồng

Doanh thu vượt kế hoạch
Lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch.

So với 2017, doanh thu tăng 7,17%, lợi nhuận trước thuế tăng 5%, lợi nhuận sau thuế tăng 6%. Chi phí quản lý năm 2018 tăng 14% do tiền thuê đất khu 5000m² tăng đột biến 190% (1.821trđ/ 627trđ), và chi phí mới phát sinh trong năm thuê phần mềm quản lý FPT.eHospital 1,3 tỷ đồng.

Các chỉ tiêu tài chính rất tốt và ổn định.

Hội Đồng Quản Trị V.25 nhất trí 100% thông qua kết quả tài chính niên độ 2018.

Điều III: Về cổ tức năm 2018:

Hội Đồng Quản Trị V.25 nhất trí 100% trình Đại Hội Cổ Đông 2019 thông qua mức cổ tức năm 2018 là 33%/mệnh giá.

Điều IV: Kế hoạch Tâm Đức 2019:

Về nhân sự: Tâm Đức đã hoạt động ổn định và phát triển 12 năm, hiện nay chỉ tuyển dụng nhân sự mới thay thế nghỉ việc hoặc để phát triển kỹ thuật mới.

Về chuyên môn: Các chỉ tiêu về khám bệnh, cấp cứu và điều trị nội trú tăng 5% so với 2018. Phẫu thuật tim phải đạt 500, thông tim can thiệp và điện sinh lý tim phải đạt trên 1.800.

Về tài chính:

Tổng doanh thu	600 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	77 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế	68 tỷ đồng
Cổ tức	33%/mệnh giá

Hội Đồng Quản Trị V.25 nhất trí các chỉ tiêu kế hoạch 2019 về nhân sự, chuyên môn, và kế hoạch tài chính.

Điều V : Đại hội cổ đông 2019:

Đại Hội Cổ Đông 2019 sẽ được tổ chức vào ngày 27.04.2019 lúc 8 giờ tại Hội trường Hữu nghị

Bệnh Viện Tim Tâm Đức

Ngày đăng ký cuối cùng: 03.04.2019

Ngày gửi thông báo triệu tập Đại Hội Cổ Đông và tài liệu họp: 09.04.2019

Nội dung trình Đại Hội Cổ Đông 2019 thông qua:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động 2018,
2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát 2018
3. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018. Mức chi trả cổ tức 2018 là 33%
4. Thông qua Kế hoạch trích quỹ 2019
5. Thông qua đề xuất ủy quyền Hội Đồng Quản Trị chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2019
6. Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019
7. Thông qua Kế hoạch chi trả cổ tức 2019
8. Bầu Hội Đồng Quản Trị Nhiệm kỳ VI 2019-2023.



9. Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHQĐĐ

Hội Đồng Quản Trị V.25 nhất trí trình tự triệu tập Đại Hội Cổ Đông 2019 ngày 27.04.2019, ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông là ngày 03.04.2019 và 9 nội dung trình Đại Hội Cổ Đông 2019 thông qua.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TS.BS. NGUYỄN NGỌC CHIỀU





CÔNG TY CỔ PHẦN
BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: VI.1/NQ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2019.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NKVI.01

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức đã được Đại hội Cổ đông thông qua ngày 28/04/2018;
- Căn cứ Biên bản Hợp Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức họp ngày 27.04.2019, thành phần tham dự :

- | | |
|------------------------------|-------------------------------|
| 1. TS.BS. Nguyễn Ngọc Chiếu | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 2. ThS. Phạm Anh Dũng | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 3. TS. BS. Chu Trọng Hiệp | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 4. BS. CKI Phạm Bích Xuân | Thành viên Hội đồng quản trị, |
| 5. DS. CKII Thân Thị Thu Vân | Thành viên Hội đồng quản trị |

Thư ký cuộc họp:
CN. Trương Thị Mai Lan
Thư ký Hội Đồng Quản Trị

NGHỊ QUYẾT

Hội Đồng Quản Trị VI.01 đã tiến hành bỏ phiếu bầu Chủ tịch Hội Đồng Quản trị NKVI 2019-2023.

Các thành viên dự họp tiến hành bỏ phiếu kín, kết quả:

TS.BS. NGUYỄN NGỌC CHIẾU Được bầu với tỷ lệ 5/5

Theo Điều lệ Công Ty được quy định tại: Chương V, Điều 17, Khoản 3, Điểm 6, Mục 2: “Quyết định của Hội Đồng Quản Trị trong trường hợp này được thông qua nếu được trên 50% số thành viên dự họp biểu quyết chấp thuận”, như vậy:

TS.BS. NGUYỄN NGỌC CHIẾU Đắc cử Chủ tịch HĐQT NK VI 2019-2023
với tỷ lệ 100% (5/5 phiếu)



TS.BS. NGUYỄN NGỌC CHIẾU



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN
BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC

Số: VI.2/NQ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 05 năm 2019.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NKVI.2

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức đã được Đại hội Cổ đông thông qua ngày 28/04/2018;
- Căn cứ Biên bản Họp Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ Phần Bệnh viện Tim Tâm Đức họp ngày 09.05.2019, thành phần tham dự :

1. TS.BS. Nguyễn Ngọc Chiêu	Thành viên Hội đồng quản trị
2. PGS. TS. BS. Phạm Nguyễn Vinh	Sáng lập. Cố vấn.
3. ThS. BS Phan Kim Phương	Sáng lập. Cố vấn
4. TS. BS. Chu Trọng Hiệp	Thành viên Hội đồng quản trị
5. ThS. Phạm Anh Dũng	Thành viên Hội đồng quản trị
6. DS. CKII Thân Thị Thu Vân	Thành viên Hội đồng quản trị
7. BS. CKI Phạm Bích Xuân	Thành viên Hội đồng quản trị,
8. ThS. Đỗ Kim Thúy	Tổng Giám Đốc

Thư ký cuộc họp:

CN. Trương Thị Mai Lan

Thư ký Hội Đồng Quản Trị

NGHỊ QUYẾT

A. TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG 2019:

Điều I: Chọn Công ty Kiểm toán cho niên độ 2019:

Hội Đồng Quản Trị VI.2 nhất trí 100% chọn Công Ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học AISC kiểm toán báo cáo tài chính của Tâm Đức niên độ 2019

Điều II: Về cổ tức đợt 3 năm 2018:

Đại Hội Cổ Đông 2019 đã thông qua mức chi trả cổ tức 2018 là 33%. Vì vậy, mức chi trả cổ tức đợt 3.2018 là 11%, thực hiện ngày 24 tháng 05.2019.

Hội Đồng Quản Trị VI.2 nhất trí 100% thông qua mức chi cổ tức đợt 3.2018 là 11% và thời gian chi cổ tức là ngày 24 tháng 05.2019.

B. PHÂN CÔNG CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:



Điều III : Phân công các thành viên Hội đồng Quản trị:

Hội Đồng Quản Trị VI.2 nhất trí 100% phân công:

Ths. Phạm Anh Dũng là thành viên không điều hành, giám sát hoạt động về tài chính

DS. CKII Thân Thị Thu Vân là thành viên độc lập, giám sát việc thực hiện các quy trình quản lý và giám sát hoạt động Dược.

C. VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Tâm Đức được quản lý theo qui chế, qui trình khách quan, có 9 cơ sở pháp lý và 12 qui trình. Bây giờ là lúc cần tuân thủ nghiêm các qui định, không thể tùy tiện, phải đúng qui chế, nếu không, sẽ có hệ quả khó lường.

Điều IV: Giám đốc Bệnh viện:

Lãnh đạo bệnh viện, theo pháp định là Giám đốc, quản lý bệnh viện theo qui định của Bộ Y tế, các Phó Giám đốc giúp việc cho Giám Đốc theo các lĩnh vực được phân công.

Các trưởng khoa thực hiện các qui trình chuyên môn theo chỉ đạo của Giám đốc (không có chức danh nào khác)

Các chỉ đạo của Giám Đốc phải bằng: văn bản, biên bản, đề xuất và phê duyệt

Chỉ có Giám Đốc mới được ban hành văn bản chỉ đạo

Giám Đốc ra văn bản chỉ đạo trong bệnh viện. Giám Đốc báo cáo, hợp tác, giao dịch với bên ngoài Trừ khi được Giám Đốc ủy quyền bằng văn bản, không có ai được quyền ra văn bản chỉ đạo hoặc hợp tác.

Giám Đốc là chủ tịch các Hội Đồng Chuyên Môn theo qui định của Bộ Y Tế

Giám Đốc có nhiều nhiệm vụ nhưng 2 nhiệm vụ phải hết sức chú ý phải là:

- *Phân công, phân nhiệm, phân trực, điều động, luân chuyển và bổ nhiệm cán bộ*
- *Cho phép sử dụng trang thiết bị, vận hành, sửa chữa, tái sử dụng sau khi nghiệm thu sửa chữa các trang thiết bị bằng văn bản*

Hội Đồng Quản Trị VI.2 và các thành viên dự họp nhất trí 100% thông qua nhiệm vụ của Giám Đốc Bệnh viện với những qui định nhiệm vụ cụ thể

Điều V: Giám đốc Chuyên môn:

Do lúc đầu mới phát triển, lực lượng chuyên môn còn trẻ nên năm 2018 PGS.TS.BS. Phạm Nguyễn Vinh sau khi nghỉ hưu ở Viện Tim được phân công làm Giám đốc Chuyên môn để cùng với BS. Đào Hữu Trung đào tạo thế hệ trẻ.

Năm 2010, do BS. Phạm Thị Lê làm Tổng Giám Đốc-Giám Đốc Bệnh viện không có chuyên môn về tim mạch, PGS.TS.BS. Phạm Nguyễn Vinh tiếp tục được phân công là Giám đốc Chuyên môn.

Hiện nay, đội ngũ chuyên môn của Tâm Đức đã trưởng thành như đã thống nhất trong Đại hội Cổ đông ngày 27.04.2019, phải tạo điều kiện để cán bộ phát triển. Hơn nữa, quy chế chuyên môn của Bộ Y Tế không có chức danh Giám Đốc Chuyên môn

Sau khi thảo luận, các thành viên Hội đồng Quản trị NKVI.2 và các thành viên dự họp thống nhất 100% bãi bỏ chức danh Giám đốc Chuyên môn, chỉ có Cố vấn Chuyên môn

Điều VI: Cố vấn Chuyên môn:

Cố vấn chuyên môn có ý kiến đóng góp cho Giám đốc trong tất cả hoạt động chuyên môn, tham dự các Hội đồng Chuyên môn, sinh hoạt khoa học, nhưng trong *tất cả các trường hợp*, Giám đốc là người quyết định và chịu trách nhiệm hoàn toàn về quyết định của mình, trường hợp cần thiết, Giám đốc thông qua ý kiến của Ban Giám đốc hoặc tham vấn ý kiến của lãnh đạo cao hơn

Cố vấn Chuyên môn thăm các khoa trên cơ sở cố vấn cho các trưởng khoa về điều trị, chăm sóc người bệnh, có ý kiến trực tiếp với các trưởng khoa hay bác sĩ điều trị trong giờ hay ngoài giờ như ý kiến trong Hội chẩn.

Cố vấn Chuyên môn không làm công tác điều hành thay Giám đốc trong mọi trường hợp, trừ trường hợp được ủy quyền bằng văn bản.

Hội Đồng Quản Trị VI.2 và các thành viên dự họp nhất trí 100% thông qua thiết lập chức danh Cố vấn Chuyên môn với những quy định nhiệm vụ cụ thể

Điều VII: Tổng giám đốc:

Tâm Đức là 1 công ty cổ phần, do đó mọi quyền quyết định cao nhất thuộc về Đại hội Cổ đông. Đại hội Cổ đông bầu Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị thực hiện Nghị quyết của Đại hội Cổ đông.

Tổng Giám Đốc được Hội đồng Quản trị mời điều hành công ty. Tổng Giám Đốc thực hiện đúng nghị quyết Hội đồng Quản trị, sáng tạo và đóng góp vào sự phát triển của Tâm Đức

Việc thực hiện đúng các quy chế, qui trình quản trị phải được thường xuyên và định kỳ giám sát bởi Ban kiểm soát, thành viên Hội đồng Quản trị độc lập và Kiểm toán

Hội Đồng Quản Trị VI.2 và các thành viên dự họp nhất trí 100% thông qua nhiệm vụ của Tổng Giám Đốc

D. NHÂN SỰ QUẢN TRỊ:

Điều VIII: Tổng Giám Đốc:

Hội Đồng Quản Trị VI.2 và các thành viên dự họp nhất trí 100% tiếp tục bổ nhiệm ThS. Đỗ Kim Thúy làm Tổng Giám Đốc, nhiệm kỳ 2017-2020

Điều IX: Giám Đốc Bệnh viện

Hội Đồng Quản Trị VI.2 và các thành viên dự họp nhất trí 100% tiếp tục bổ nhiệm TS.BS. Tôn Thất Minh làm Giám Đốc Bệnh viện, nhiệm kỳ 2016-2021

Điều X: Bãi bỏ chức danh Giám đốc Chuyên môn

Hội Đồng Quản Trị VI.2 và các thành viên dự họp nhất trí 100% bãi bỏ chức danh Giám đốc Chuyên môn đối với PGS.TS.BS. Phạm Nguyễn Vinh và ThS.BS. Phan Kim Phương

Điều XI: Cố vấn Chuyên môn

Hội Đồng Quản Trị VI.2 và các thành viên dự họp nhất trí 100% mời PGS.TS.BS. Phạm Nguyễn Vinh làm Cố vấn Chuyên môn; ThS.BS. Phan Kim Phương làm Cố vấn Chuyên môn và là người chịu trách nhiệm về chuyên môn và kỹ thuật theo Quyết định của Bộ y tế số 6952/BYT-KCB ngày 20.09.2016

Điều XII: BS.CKI Phạm Bích Xuân:

Hội Đồng Quản Trị VI.2 và các thành viên dự họp nhất trí 100% thông qua BS.CKI. Phạm Bích Xuân thôi giữ chức Giám đốc Phòng khám Đa khoa Phúc Đức, tiếp tục làm Giám đốc Đối ngoại

10
T
A
N
T
U
C
Đ
C

Điều XIII: Giám đốc Phòng khám Đa khoa Phúc Đức

Hội Đồng Quản Trị VI.2 và các thành viên dự họp nhất trí 100% bổ nhiệm BS. CKII Lâm Mỹ Dung làm Giám đốc Phòng khám Đa khoa Phúc Đức

Điều XIV: Thư ký Hội đồng Quản trị

Hội Đồng Quản Trị VI.2 và các thành viên dự họp nhất trí 100% tiếp tục bổ nhiệm CN. Trương Thị Mai Lan làm Thư ký Hội đồng Quản trị, điều chỉnh mức phụ cấp chức vụ từ 40% lên 50%/LCB.

Điều XV: Lương của Chủ tịch Hội đồng Quản trị và thù lao của các thành viên Hội đồng Quản Trị

Hội Đồng Quản Trị VI.2 và các thành viên dự họp nhất trí 100% thông qua điều chỉnh tăng thêm 5% lương của Chủ tịch Hội đồng Quản trị và thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị tương ứng với tỷ lệ tăng lợi nhuận của năm 2018. Như vậy, thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị là 15 triệu đồng/tháng, được chi trả theo quý: vào tháng 7, tháng 10, tháng 01, tháng 04 năm sau.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TS.BS. NGUYỄN NGỌC CHIỂU





CÔNG TY CỔ PHẦN
BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: VI.3/NQ-HDQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2019.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NKVI.3

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức đã được Đại hội Cổ đông thông qua ngày 28/04/2018;
- Căn cứ Biên bản Họp Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ Phần Bệnh viện Tim Tâm Đức họp ngày 25.07.2019, thành phần tham dự :

- | | |
|----------------------------------|---|
| 1. TS.BS. Nguyễn Ngọc Chiêu | Sáng lập. Cố vấn. Chủ tịch Hội đồng Quản trị. |
| 2. PGS. TS. BS. Phạm Nguyễn Vinh | Sáng lập. Cố vấn. |
| 3. ThS. BS Phan Kim Phương | Sáng lập. Cố vấn |
| 4. TS. BS. Chu Trọng Hiệp | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 5. ThS. Phạm Anh Dũng | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 6. DS. CKII Thân Thị Thu Vân | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 7. ThS. Đỗ Kim Thúy | Tổng Giám Đốc |

Vắng mặt:

- | | |
|---------------------------|------------------------------|
| 1. BS. CKI Phạm Bích Xuân | Thành viên Hội đồng quản trị |
|---------------------------|------------------------------|
- Ủy quyền cho BS. Phan Kim Phương bằng văn bản

Thư ký cuộc họp:

CN. Trương Thị Mai Lan
Thư ký Hội Đồng Quản Trị

NGHỊ QUYẾT

Điều I: Thông qua kết quả hoạt động chuyên môn 6 tháng đầu năm 2019:

Khám bệnh 6 tháng đầu năm 2019 tăng 4,4% so với cùng kỳ 2018 trong đó khám tim tăng 5,0%. Điều trị nội trú 6 tháng đầu năm 2019 tăng 3,7% so với cùng kỳ 2018. Nằm viện tăng 3,7% so với cùng kỳ 2018. Hoạt động cận lâm sàng 6 tháng đầu năm 2019 tăng 11% so với cùng kỳ 2018. Thông tim can thiệp tăng 7,4% so với cùng kỳ 2018 Về điện sinh lý tim: 6 tháng đầu năm 2019 giảm nhẹ so với cùng kỳ 2018. Phẫu thuật tăng 17% so với cùng kỳ 2018 (236/200)

Hội Đồng Quản Trị VI.3 nhất trí 100% thông qua kết quả chuyên môn 6 tháng đầu năm 2019.

Điều II: Thông qua kết quả tài chính 6 tháng đầu năm 2019:

	Kế hoạch 2019	Thực hiện 06.2019
Doanh thu :	600 tỷ đồng	307,46 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế :	77 tỷ đồng	43,00 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế :	68 tỷ đồng	38,18 tỷ đồng

So với cùng kỳ 2018, doanh thu tăng 12,57%, lợi nhuận trước thuế tăng 12%, lợi nhuận sau thuế tăng 12%.

Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Tổng doanh thu là 13,99%, cao hơn năm trước (12,8%) nhờ những biện pháp giảm chi về nhân sự và tiết kiệm.

Hội Đồng Quản Trị VI.3 nhất trí 100% thông qua kết quả tài chính 6 tháng đầu năm 2019

Điều III: Về cổ tức đợt 1 năm 2019:

Đại Hội Cổ Đông ngày 27.04.2019 đã thông qua cổ tức năm 2019 là 33%/ mệnh giá. Mức cổ tức tạm ứng đợt 1 là 11%/mệnh giá thực hiện vào ngày 21.08.2019

Hội Đồng Quản Trị VI.3 nhất trí 100% quyết định tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2019 là 11%/mệnh giá sẽ được thực hiện ngày 21.08.2019.

Điều IV : Phát triển Khu Điều trị đặc biệt số 2 (VIP2):

Hội Đồng Quản Trị VI.3 nhất trí 100% quyết định xây dựng cơ sở VIP 2 gồm 8 phòng điều trị đặc biệt như Khu Điều trị VIP1; trang bị 1 hệ thống điện tâm đồ gắng sức ST80i Stress Testing System của Philips giá 920 triệu (có thảm lăn và xe đạp) và 1 máy siêu âm tim Affinity 70G của Philips giá 1,7 tỷ.

Điều V: Phát triển kỹ thuật mổ tim ít xâm lấn:

Hội Đồng Quản Trị VI.3 nhất trí 100% quyết định đầu tư ở mức 1,8 tỷ để phát triển kỹ thuật mổ tim ít xâm lấn.

Điều VI: Xe hành chánh:

Hội Đồng Quản Trị VI.3 nhất trí 100% quyết định thanh lý xe Jolie ở mức 85 triệu ưu tiên cho tài xế của Tâm Đức và mua xe Innova 2019 giá 900 triệu.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TS.BS. NGUYỄN NGỌC CHIỀU



CÔNG TY CỔ PHẦN
BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: VI.4/NQ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 10 năm 2019.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NKVI.4

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức đã được Đại hội Cổ đông thông qua ngày 28/04/2018;
- Căn cứ Biên bản Họp Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ Phần Bệnh viện Tim Tâm Đức họp ngày 28.10.2019, thành phần tham dự :

- | | |
|----------------------------------|---|
| 1. TS.BS. Nguyễn Ngọc Chiêu | Sáng lập. Cố vấn. Chủ tịch Hội đồng Quản trị. |
| 2. PGS. TS. BS. Phạm Nguyễn Vinh | Sáng lập. Cố vấn. |
| 3. ThS. BS Phan Kim Phương | Sáng lập. Cố vấn |
| 4. TS. BS. Chu Trọng Hiệp | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 5. ThS. Phạm Anh Dũng | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 6. BS. CKI Phạm Bích Xuân | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 7. DS. CKII Thân Thị Thu Vân | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 8. ThS. Đỗ Kim Thúy | Tổng Giám Đốc |

Thư ký cuộc họp:
CN. Trương Thị Mai Lan
Thư ký Hội Đồng Quản Trị



NGHỊ QUYẾT

Điều I: Thông qua kết quả hoạt động chuyên môn 9 tháng đầu năm 2019:

Khám bệnh 9 tháng đầu năm 2019 *tăng 8,1%* (76.533/70.777) so với cùng kỳ 2018 trong đó khám tim *tăng 5,0%* (67.188/63.984). Điều trị nội trú 9 tháng đầu năm 2019 *tăng 8,1%* so với cùng kỳ 2018 (4.399/4.068). Nằm viện *tăng 2,6%* so với cùng kỳ năm 2018 (32.763/31.946). Hoạt động cận lâm sàng 9 tháng đầu năm 2019 *cao hơn 9%* so với cùng kỳ năm 2018 (670.029/612.605). Thông tin can thiệp *tăng 16%* so với cùng kỳ năm 2018 (1.387/1.196). Về điện sinh lý tim: 9 tháng đầu năm 2019 *tương đương* so với cùng kỳ 2018(168/176). phẫu thuật *tăng 9%* so với cùng kỳ (385/352)

Hội Đồng Quản Trị VI.4 nhất trí 100% thông qua kết quả chuyên môn 9 tháng đầu năm 2019.

Điều II: Thông qua kết quả tài chính 9 tháng đầu năm 2019:

	Kế hoạch 2019	Thực hiện 09.2019	Tỷ lệ%/kế hoạch
Doanh thu :	600 tỷ đồng	488,97 tỷ đồng	81,3%
Lợi nhuận trước thuế :	77 tỷ đồng	74,90 tỷ đồng	97,3%
Lợi nhuận sau thuế :	68 tỷ đồng	66,51 tỷ đồng	97,8%

So với cùng kỳ 2018, doanh thu tăng 14,34% (489 tỷ/428 tỷ), lợi nhuận trước thuế tăng 21,2% (74,9 tỷ/61,7 tỷ), lợi nhuận sau thuế tăng 21,4% (66,5 tỷ/54,7 tỷ)..

Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Tổng doanh thu là 15,32%, cao hơn các năm trước nhờ những biện pháp giảm chi về nhân sự, tiết kiệm và phát triển khu Điều trị Đặc biệt.

Kết quả hoạt động tài chính là rất tốt, có khả năng vượt kế hoạch tài chính 2019. Các chỉ số sức khỏe tài chính lành mạnh

Hội Đồng Quản Trị VI.4 nhất trí 100% thông qua kết quả tài chính 9 tháng đầu năm 2019

Điều III: Về cổ tức đợt 2 năm 2019:

Đại Hội Cổ Đông ngày 27.04.2019 đã thông qua cổ tức năm 2019 là 33%/ mệnh giá. Ngày 21.08.2019, Tâm Đức đã tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2019 là 11%/mệnh giá. Hoạt động tài chính 9 tháng đầu năm 2019 đạt kết quả rất tốt. Vì vậy năm 2019 có khả năng vượt kế hoạch. Hội đồng Quản trị quyết định mức cổ tức tạm ứng đợt 2 là 11%/mệnh giá sẽ thực hiện vào ngày 21.11.2019

Hội Đồng Quản Trị VI.4 nhất trí 100% quyết định tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2019 là 11%/mệnh giá sẽ được thực hiện ngày 21.11.2019.

Điều IV : Khu VIP2 mở rộng

Hội Đồng Quản Trị VI.4 nhất trí 100% quyết định đầu tư ở mức 2,3 tỷ để mở rộng khu Điều trị nội trú Đặc biệt.

Điều V : Thương Tết cho nhân viên

Hội Đồng Quản Trị VI.4 nhất trí 100% quyết định thưởng Tết cho nhân viên sẽ là 3 tháng lương cơ bản. Những tập thể và cá nhân có đóng góp hiệu quả cho Tâm Đức sẽ được thưởng cao hơn, mức thưởng do ban điều hành quyết định

Điều VI: Lãnh đạo kế thừa nhiệm kỳ 2020-2024:

Hội đồng Quản trị VI.4 nhất trí 100% quyết định về việc bổ nhiệm lãnh đạo nhiệm kỳ 2020-2024 như sau:

- BS. Đinh Đức Huy, Phó Giám đốc phụ trách Thông tin Can thiệp, làm Giám Đốc Nội Tim Mạch
- ThS.BS. Nguyễn Huỳnh Khương, Trưởng khoa Bệnh lý Mạch máu, làm Phó Giám đốc Thông tin can thiệp và Bệnh lý mạch máu
- BS. Ngô Thị Kim Ánh, Phó Khoa Khám Bệnh điều trị ngoại trú, làm Trưởng Khoa Khám Bệnh điều trị ngoại trú
- BS. Lai Thị Quế Châu làm Phó Khoa Khám Bệnh điều trị ngoại trú
- CN. Phan Thị Thanh Nga, Phó Giám đốc Tài chính, làm Giám đốc Tài chính của Công ty và của Bệnh viện
- CN. Trần Thị Thanh Nhân, Trưởng phòng HCQT, làm Phó Giám đốc Quản trị và Tổ chức nhân sự Bệnh viện
- CN. Nguyễn Ngọc An Khôi, Trưởng phòng Quản lý Chất lượng Bệnh viện, làm Phó Giám đốc Quản lý Chất lượng Bệnh viện

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
BỆNH VIỆN TIM
TÂM ĐỨC
QUẬN 7 TP. HỒ CHÍ MINH
M.S.D.N: 0302688322 - C.T.C.P

TS.BS. NGUYỄN NGỌC CHIỀU



CÔNG TY CỔ PHẦN
BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: VI. 5/NQ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2020.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NKVI. 5

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005 có hiệu lực từ ngày 01/07/ 2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức đã được Đại hội Cổ đông thông qua ngày 28/04/2018;
- Căn cứ Biên bản Họp Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ Phần Bệnh viện Tim Tâm Đức họp ngày 10.03.2020, thành phần tham dự :

1. TS.BS. Nguyễn Ngọc Chiêu	Sáng lập. Cố vấn. Chủ tịch Hội đồng Quản trị.
2. PGS. TS. BS. Phạm Nguyễn Vinh	Sáng lập. Cố vấn.
3. ThS. BS Phan Kim Phương	Sáng lập. Cố vấn
4. TS. BS. Chu Trọng Hiệp	Thành viên Hội đồng quản trị
5. BS. CKI Phạm Bích Xuân	Thành viên Hội đồng quản trị
6. DS. CKII Thân Thị Thu Vân	Thành viên Hội đồng quản trị
7. ThS. Đỗ Kim Thúy	Tổng Giám Đốc

Vắng mặt có ủy quyền:

- | | |
|---|------------------------------|
| 1. ThS. Phạm Anh Dũng | Thành viên Hội đồng quản trị |
| (ủy quyền cho TS.BS. Nguyễn Ngọc Chiêu) | |

Thư ký cuộc họp:

CN. Trương Thị Mai Lan

Thư ký Hội Đồng Quản Trị

NGHỊ QUYẾT

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019:

Điều I: Thông qua kết quả hoạt động chuyên môn năm 2019:

Khám bệnh năm 2019 *tăng* 8,4% (104.627/96.474) so với 2018 trong đó khám tim *tăng* 4,8% (91.025/86.808). Điều trị nội trú năm 2019 *tăng* 7,3% so với 2018 (5.920/5.515). Nằm viện năm 2019 *tăng* 2,8% so với năm 2018 (44.570/43.359). Cận lâm sàng năm 2019 *cao hơn* 8,3% so với năm 2018 (902.524/833.387). Thông tin can thiệp *tăng* 7,6% so với năm 2018 (1.804/1.677). *Tổng số ca mổ năm 2019 là 491, tăng 5% so với 2018 (491/468)*

Hội Đồng Quản Trị VI. 5 nhất trí 100% thông qua kết quả chuyên môn năm 2019.

Điều II : Thông qua kết quả tài chính năm 2019 của Tâm Đức:

	<i>Kế hoạch 2019</i>	<i>Thực hiện 2019</i>
Doanh thu :	600 tỷ đồng	663,50 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế :	77 tỷ đồng	86,60 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế :	68 tỷ đồng	76,98 tỷ đồng

Doanh thu vượt kế hoạch
Lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch.

So với 2018, doanh thu tăng 13,48%, lợi nhuận trước thuế tăng 15,6%, lợi nhuận sau thuế tăng 15,6%.

So với kế hoạch 2019, doanh thu vượt 10,5%, lợi nhuận trước thuế tăng 12,5%, lợi nhuận sau thuế vượt 13,2%.

Các chỉ tiêu tài chính rất tốt và ổn định.

Hội Đồng Quản Trị VI. 5 nhất trí 100% thông qua kết quả tài chính niên độ 2019

Điều III: Về cổ tức năm 2019:

Hội Đồng Quản Trị VI. 5 nhất trí 100% trình Đại Hội Cổ Đông 2020 thông qua mức cổ tức năm 2019 là 33%/mệnh giá.

Điều IV: Kế hoạch Tâm Đức 2020:

Về nhân sự: *Tâm Đức đã hoạt động ổn định và phát triển 14 năm. Đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng của Tâm Đức đã trưởng thành, trình độ được nâng cao.*

Về chuyên môn: Năm 2020, tình hình chung có nhiều khó khăn, thách thức, vì vậy các chỉ tiêu chuyên môn nên ở mức tương đương 2019. *Khám bệnh, cấp cứu và điều trị nội trú tương đương 2019. Phẫu thuật tim phổi đạt 500, thông tim can thiệp và điện sinh lý tim phổi đạt trên 1.800.*

Về tài chính: kế hoạch tương đương mức thực hiện của năm 2019

Tổng doanh thu	660 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	86 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế	76 tỷ đồng
Cổ tức	33%/mệnh giá

Hội Đồng Quản Trị VI.5 nhất trí các chỉ tiêu kế hoạch 2020 về nhân sự, chuyên môn, và kế hoạch tài chính.

Điều V : Đại hội cổ đông 2020:

Đại Hội Cổ Đông 2020 sẽ được tổ chức vào ngày 25.04.2019 lúc 8 giờ tại Hội trường Hữu nghị Bệnh Viện Tim Tâm Đức

Ngày đăng ký cuối cùng: 01.04.2020

Ngày gửi thông báo triệu tập Đại Hội Cổ Đông và tài liệu họp: 06.04.2020

Nội dung trình Đại Hội Cổ Đông 2020 thông qua:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động 2019,
2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát 2019
3. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019. Mức chi trả cổ tức 2019 là 33%

4. Thông qua đề xuất ủy quyền Hội Đồng Quản Trị chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2020
5. Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2020
6. Thông qua Kế hoạch trích quỹ 2020
7. Thông qua Kế hoạch chi trả cổ tức 2020
8. Bầu Ban Kiểm Soát Nhiệm kỳ 2020-2024.
9. Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHQĐ

Hội Đồng Quản Trị VI.5 nhất trí trình tự triệu tập Đại Hội Cổ Đông 2020 ngày 25.04.2020, ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông là ngày 01.04.2020 và 9 nội dung trình Đại Hội Cổ Đông 2020 thông qua

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TS.BS. NGUYỄN NGỌC CHIỀU

BIÊN BẢN LÀM VIỆC BAN KIỂM SOÁT

Hôm nay ngày 26 tháng 03 năm 2019, chúng tôi gồm có:

Ban Kiểm soát :

- | | |
|-------------------------|--------------|
| 1. Vương Thị Quỳnh Anh | : Trưởng ban |
| 2. Bà Bùi Thúy Kiều | : Ủy viên |
| 3. BS.Nguyễn Nhị Phương | : Ủy viên |

Đại diện Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức :

- | | |
|-----------------------|--------------------------|
| 1. ThS. Đỗ Kim Thuý | : Tổng Giám Đốc |
| 2. Phan Thị Thanh Nga | : Phó Giám Đốc Tài chính |
| 3. Võ Thiện Tân | : Kế toán Trưởng |

Ban Thư ký : CN. Trương Thị Mai Lan

Sau khi đã kiểm tra chứng từ, sổ sách và các báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức, chúng tôi thống nhất như sau:

A. KẾT QUẢ KIỂM SOÁT CHUYÊN MÔN :

Kết quả hoạt động chuyên môn năm 2018 đạt kết quả tốt trong tình hình kinh tế khó khăn, bệnh viện đã đưa ra nhiều giải pháp để đạt và một số hoạt động chuyên môn vượt kế hoạch với những nỗ lực rất lớn của đội ngũ bác sĩ Tâm Đức :

Các chỉ số chuyên môn đạt và vượt kế hoạch gồm có :

- Khám chữa bệnh ngoại trú tăng 1,4% so với năm 2017 (96.474/95.078 lượt) trong đó khám tim tăng 4% (86.808/83.328 lượt). Bình quân mỗi ngày có 314 người bệnh đến khám, nhưng cũng có ngày lên đến 483 người đến khám bệnh.
- Điều trị nội trú tăng năm 2018 tương đương với năm 2017 (5.515/5.485 bệnh nhân/năm), số bệnh nhân cấp cứu tăng 8,3% so với năm 2017 (3.850/3.555) chủ yếu ở nhóm bệnh mạch vành.
- Thông tim can thiệp năm 2018 tương đương với năm 2017 (1.677/1.638 bệnh nhân/năm).
- Điện sinh lý tim : giảm so với năm 2017 đạt 94% (229/244 ca/năm). Bệnh viện đã thực hiện kỹ thuật mới cắt đốt bằng mapping 3D thành công tốt đẹp đến nay được 70 trường hợp.
- Phẫu thuật tim : giảm so với năm 2017 đạt 92% (468/509). Bệnh viện Tim Tâm Đức là bệnh viện chuyên khoa tim ngoài công lập mổ tim nhiều nhất nước, trong tổng số 30 trung tâm có thể phẫu thuật tim.
- Trẻ em mắc bệnh tim cần mổ ở các địa phương có nhiều lựa chọn bệnh viện để phẫu thuật. Tâm Đức vẫn tiếp tục chủ động phối hợp chặt chẽ giữa địa phương và các nhà tài trợ. Tâm Đức đã đến các Tỉnh như Trà Vinh, Đồng Tháp, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Vĩnh Long, An Giang, Vũng Tàu... khám sàng lọc bệnh tim mạch cho 9.108 trẻ trong đó có

315 trẻ có chỉ định phẫu thuật. Năm 2018, Tâm Đức đã mổ được 341 em có chỉ định phẫu thuật trong các đợt khám sàng lọc, chiếm tỷ lệ 73% trong tổng số ca mổ.

- Về bảo hiểm y tế năm 2018 so với năm 2017 : số lượt BHYT chung giảm 6% (17.539/18.589), nhưng số tiền thanh toán BHYT tăng 3,7% (72,6 tỷ/70,1 tỷ). Khối ngoại trú có 13.484 lượt bệnh nhân BHYT chiếm 14% trong tổng số BN đến khám (13.484/96.474). Khối nội trú có 4.055 lượt bệnh nhân BHYT chiếm 74% trong tổng số ca nằm viện (4.055/5.515).
- Phòng Khám số 1 (Phòng Khám Đa Khoa Tâm Đức) : duy trì hoạt động tốt, tổng số khám năm 2018 tăng 4,6% so với năm 2017 (25.530/24.390), mặc dù theo qui định từ năm 2015 của BHXH, Phòng Khám Đa khoa Tâm Đức không được thanh toán BHYT. Điều này chứng tỏ Phòng khám vẫn được bệnh nhân tin nhiệm về chất lượng và dịch vụ nên không bị giảm sút số lượt bệnh nhân, dù không được BHYT chi trả.

B. KẾT QUẢ KIỂM SOÁT TÀI CHÍNH KẾ TOÁN :

- Tổng doanh thu năm 2018 : 584.696.302.559 VND (tăng 7,2% so với năm 2017), vượt 6,3% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 là 550 tỷ.
- Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2018 : 74.935.525.108 VND (tăng 5,3% so với thực hiện năm 2017), vượt 4,1% so với kế hoạch năm 2018 là 72 tỷ.
- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2018 : 66.611.442.401 VND (tăng 5,7% so với thực hiện năm 2017), vượt 4,1% so với kế hoạch năm 2018 là 64 tỷ.
- Bình quân lãi cơ bản là 4.020 VND/cổ phiếu (so với năm 2017 là 3.804 VND/cổ phiếu, tăng 5,7%). Vốn điều lệ : 155,52 tỷ, tổng cổ phiếu là : 15.552.000 CP.

Với số liệu tài chính năm 2018 như trên cho thấy Bệnh viện tim Tâm Đức đã vượt kế hoạch tài chính năm 2018 đề ra và vượt kết quả tài chính năm 2017.

C. NHẬN XÉT CỦA BAN KIỂM SOÁT :

- Bệnh viện Tim Tâm Đức chính thức hoạt động từ tháng 3/2006 và đã có kết quả tài chính dương liên tiếp 12 năm từ năm 2007 đến nay.
- Ban quản lý bệnh viện vẫn tiếp tục phát huy tốt vai trò quản lý, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của bệnh viện. Bệnh viện trang bị thêm 1 hệ thống chụp và can thiệp mạch vành DSA, 1 máy siêu âm tim 3D và 1 máy siêu âm 2D của Phillips, 1 máy tuần hoàn ngoài cơ thể của Đức, nâng cấp lên kỹ thuật số cho các máy Xquang hiện hữu, mua 1 tủ sấy nhiệt độ thấp và 1 tủ sấy ozone.
- Bệnh viện thành lập phòng Nội soi tiêu hoá, đã thực hiện được 78 ca, thành lập phòng Đo loãng xương và đã thực hiện được 372 ca. Ngày 09/10, Khu Săn sóc đặc biệt và Khu điều trị đặc biệt đi vào hoạt động, có kết quả tích cực, được người bệnh hài lòng, góp phần nâng cao uy tín của Tâm Đức.
- Quản lý tài chính về mặt sổ sách chứng từ đúng quy cũ và theo chuẩn mực kế toán hiện hành, được Công ty kiểm toán soát xét tình hình tài chính vào giữa niên độ và cuối niên độ tài chính.
- Theo quy định của nhà nước, ngày 09/01/2017 Công ty CP Tim Tâm Đức đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và chính thức đăng ký giao dịch trên sàn Upcom vào ngày 23/01/2017.

328
ĐNI
ỔP
HVI
M
7P

- Bệnh viện thực hiện tốt nghĩa vụ thuế, năm 2018 tổng số thuế đã nộp vào NSNN là 18,4 tỷ. BV Tim Tâm Đức đã nhận được bằng khen của Bộ Tài chính, Tổng Cục thuế và Cục thuế TPHCM về việc chấp hành tốt chính sách, pháp luật thuế nhiều năm liên tiếp từ 2013-2014-2015-2016.
- Điểm nổi bật nhất của Tâm Đức trong năm qua là đã nhận được bằng khen của UBND TPHCM vì có thành tích xuất sắc trong triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chất lượng phục vụ người bệnh. Tâm Đức là 1 trong 12 bệnh viện thành phố và là 1 trong 3 bệnh viện ngoài công lập có điểm quản lý chất lượng bệnh viện cao nhất, đạt 4.11/5 điểm.
- Để duy trì và nâng cao chất lượng bệnh viện, cuối năm 2018 Chủ tịch Hội đồng Quản trị đã có chỉ đạo các trưởng bộ phận lập kế hoạch cải tiến chất lượng của từng khoa phòng cho năm 2019. Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện có nhiệm vụ kiểm tra giám sát chặt chẽ việc thực hiện cải tiến chất lượng của từng Khoa phòng.
- Tâm Đức vẫn tiếp tục chủ động phối hợp chặt chẽ với địa phương và các nhà tài trợ để tăng số trẻ em nghèo được mổ tim và số bệnh nhân được phẫu thuật.

Biên bản được lập ngày 26 tháng 03 năm 2019 và lập thành 4 bản (mỗi bản gồm 3 trang) có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

CT CP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Ban kiểm soát

Ban Thư ký

Tổng Giám Đốc

Trưởng Ban



Bà Đỗ Kim Thủy

Vương Thị Quỳnh Anh

Trương Thị Mai Lan

Phó Giám Đốc Tài chính

Kế toán Trưởng

Thành viên BKS

Phan Thị Thanh Nga

Võ Thiện Tân

Bùi Thúy Kiều

Nguyễn Nhị Phương



BIÊN BẢN LÀM VIỆC BAN KIỂM SOÁT

Hôm nay ngày 28 tháng 5 năm 2019, chúng tôi gồm có:

Đại diện Ban Kiểm soát :

- | | |
|---------------------------|--------------|
| 1. Bà Vương Thị Quỳnh Anh | : Trưởng ban |
| 2. Bà Bùi Thuý Kiều | : Ủy viên |
| 3. BS. Nguyễn Nhị Phương | : Ủy viên |

Đại diện Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức :

- | | |
|--------------------------|--------------------------|
| 1. ThS Đỗ Kim Thuý | : Tổng Giám Đốc |
| 2. Bà Phan Thị Thanh Nga | : Phó Giám Đốc Tài chính |
| 3. Ông Võ Thiện Tân | : Kế toán Trưởng |

Ban Thư ký : CN.Trương Thị Mai Lan

1. Nội dung làm việc:

Các quy trình mua nhập kho – xuất kho về thuốc, vật tư y tế và hoá chất; quy trình mua sắm trang thiết bị; quy trình thanh toán qua ngân hàng.

2. Tình hình thực tế của Công ty :

- Công ty đang thực hiện việc mua sắm, thanh toán về thuốc, VTYT, hoá chất, trang thiết bị vật tư theo các quy trình như sau :
 - + Quy trình cung ứng thuốc, y dụng cụ, hoá chất xét nghiệm, ngày 12/6/2009
 - + Quy trình mua sắm trang thiết bị lớn, ngày 19/01/2009
 - + Quy trình mua sắm trang thiết bị vừa, ngày 19/01/2009
 - + Quy trình thanh toán qua ngân hàng, ngày 21/12/2013
- Trong quá trình thực hiện, các khoa phòng chức năng có căn cứ các quy định mới của pháp luật hiện hành để điều chỉnh các bước thực hiện. Đến nay, việc áp dụng các quy trình nêu trên cơ bản bảo đảm được yêu cầu hoạt động của bệnh viện.
- Tuy nhiên, các quy trình này được ban hành khá lâu, nay cần cập nhật để việc thực hiện phù hợp với tình hình phát triển của Công ty.
- Ngày 23/05/2019, Công ty đã lập dự thảo các quy trình trên gửi Ban Kiểm soát tham khảo và đóng góp ý kiến.

3. Ý kiến của Ban kiểm soát :

a. Cần cụ thể hoá thêm các bước trong từng quy trình

Ví dụ :

- + Bước 1 “Lập dự trù” của quy trình nhập thuốc – Vật tư – Hoá chất cần ghi rõ cách lập dự trù :
 - Công thức lập dự trù
 - Danh mục hàng hoá và giá mua theo danh mục đã được phê duyệt dựa vào kết quả mua sắm trực tiếp
 - Trường hợp ngoại lệ, danh mục hàng hoá mới hoặc hết cơ số, giá thay đổi... quy trình sẽ như thế nào ?
- + Bước 4 : “Nhập kho” cần kế toán Kho xem lại giá – đối chiếu giá trước đây hay giá đã ký hợp đồng cung ứng

- b. Đề nghị cần có biểu mẫu cho các bước của 6 quy trình
Ví dụ: Mẫu 1 “Lập dự trữ”, Mẫu 2 “Đơn đặt hàng”...
- c. Phải ghi rõ mục tiêu của các bước trong từng quy trình
Ví dụ :
+ Bước 1 “Lập dự trữ” của quy trình nhập thuốc – Vật tư – Hoá chất
Mục tiêu : mua đúng, đủ nhu cầu, mua đúng danh mục đã được duyệt, đảm bảo có hàng để các khoa sử dụng và tồn kho ở mức cơ sở đã được duyệt.
- d. Bổ sung thêm quy trình về Hàng ký gửi.

4. Kết luận :

Ban điều hành Công ty CP Bệnh viện Tim Tâm Đức đồng thuận với ý kiến góp ý của Ban Kiểm soát, sẽ hoàn chỉnh các quy trình để đảm bảo việc thực hiện phù hợp với tình hình phát triển của Công ty.

Biên bản được lập ngày 28 tháng 05 năm 2019, lập thành 3 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản và Ban Thư ký giữ 01 bản.

CT CP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Ban kiểm soát

Ban Thư ký

Tổng Giám Đốc

Trưởng Ban



Bà Đỗ Kim Thuý

Vương Thị Quỳnh Anh

Trương Thị Mai Lan

Phó Giám Đốc Tài chính

Kế toán Trưởng

Thành viên BKS

Phan Thị Thanh Nga

Võ Thiện Tân

Bùi Thúy Kiều

Nguyễn Nhị Phương

BIÊN BẢN LÀM VIỆC BAN KIỂM SOÁT

Hôm nay ngày 23 tháng 8 năm 2019, chúng tôi gồm có:

Đại diện Ban Kiểm soát :

1. Bà Vương Thị Quỳnh Anh : Trưởng ban
2. Bà Bùi Thuý Kiều : Ủy viên
3. BS. Nguyễn Nhị Phương : Ủy viên

Đại diện Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức :

1. ThS Đỗ Kim Thuý : Tổng Giám Đốc
2. Bà Phan Thị Thanh Nga : Phó Giám Đốc Tài chính
3. Ông Võ Thiệu Tân : Kế toán Trưởng

Ban Thư ký : CN.Trương Thị Mai Lan

1. Nội dung làm việc:

- Tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty CP Bệnh viện Tim Tâm Đức.
- Các quy trình Nhập kho – Xuất kho về thuốc, vật tư y tế và hoá chất; quy trình mua sắm trang thiết bị; quy trình thanh toán qua ngân hàng.

2. Tình hình thực tế của bệnh viện :

2.1 Về các quy trình mua sắm trang thiết bị y tế, mua nhập kho – xuất kho Thuốc/vật tư y tế/ hoá chất xét nghiệm và quy trình thanh toán qua ngân hàng :

- Với tình hình ngày càng phát triển của Công ty, Ban lãnh đạo Tâm Đức đã cập nhật lại các quy trình cho phù hợp.

2.2 Tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2019

CHỈ TIÊU	6 tháng đầu năm 2018	6 tháng đầu năm 2019	Số tiền	% tăng/giảm
Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	271.728.449.038	306.591.350.907	34.862.901.869	12,8 %
Các khoản giảm trừ doanh thu				
Doanh thu thuần bán hàng, cung cấp dịch vụ	271.728.449.038	306.591.350.907	34.862.901.869	12,8 %
Giá vốn hàng bán	205.425.199.088	233.643.265.010	28.218.065.922	13,7 %
Lợi nhuận gộp bán hàng, cung cấp dịch vụ	66.303.249.950	72.948.085.897	6.644.835.947	10 %
Doanh thu hoạt động tài chính	739.053.542	245.672.173	- 493.381.369	-66 %
Chi phí tài chính				
- Chi phí lãi vay				
Chi phí bán hàng	5.978.353.376	6.555.182.564	576.829.188	9,6 %
Chi phí quản lý doanh nghiệp	22.970.523.868	24.222.036.324	1.251.512.456	5,4 %
Lợi nhuận thuần hoạt động kinh doanh	38.093.426.248	42.416.539.182	4.323.112.934	11,3 %
Thu nhập khác	652.745.042	626.434.989	-26.310.053	-4 %
Chi phí khác	325.910.653	168.413.800	-157.496.853	-48,3 %
Lợi nhuận khác	326.834.389	458.021.189	131.186.800	40,1 %
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	38.420.260.637	42.874.560.371	4.454.299.734	11,6 %
Thuế doanh nghiệp hiện hành	4.300.333.629	4.802.628.274	502.294.645	11,7 %
Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	34.119.927.008	38.071.932.097	3.952.005.089	11,6 %
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)	2.060	2.292	232	11,3 %

Tổng doanh thu	273.120.247.622	307.463.458.069	34.343.210.447	12,6 %
Tổng chi phí	234.699.986.985	264.588.897.698	29.888.910.713	12,7 %
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	38.420.260.637	42.874.560.371	4.454.299.734	11,6 %
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	34.119.927.008	38.071.932.097	3.952.005.089	11,6 %

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực tế 6 tháng 2019	%
Tổng doanh thu	600.000.000.000	307.463.458.069	51,2 %
Lợi nhuận trước thuế	77.000.000.000	42.874.560.371	55,7 %
Lợi nhuận sau thuế	68.000.000.000	38.071.932.097	56 %

3 Ý kiến của Ban kiểm soát :

- Thống nhất nội dung các quy trình Nhập kho – Xuất kho về thuốc, vật tư y tế và hoá chất; quy trình mua sắm trang thiết bị; quy trình thanh toán qua ngân hàng đã được cập nhật lại.
- Tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2019 so với 6 tháng đầu năm 2018 : tổng doanh thu tăng 12,6%, tổng chi phí tăng 12,7%, lợi nhuận sau thuế tăng 11,6%, lãi cơ bản trên cổ phiếu tăng 11,3%.
- Các chỉ tiêu đạt được so với kế hoạch đề ra như sau : Tổng doanh thu đạt trên 50%, lợi nhuận sau thuế đạt 56%. Điều này cho thấy tình hình tài chính của Bệnh viện Tim Tâm Đức rất tốt và ổn định.

Biên bản được lập ngày 23 tháng 08 năm 2019, lập thành 3 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản và Ban Thư ký giữ 01 bản.

CT CP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Tổng Giám Đốc



Bà Đỗ Kim Thuý

Ban kiểm soát

Trưởng Ban

Vương Thị Quỳnh Anh

Ban Thư ký

Trương Thị Mai Lan

Phó Giám Đốc Tài chính

Phan Thị Thanh Nga

Kế toán Trưởng

Võ Thiện Tân

Thành viên BKS

Bùi Thúy Kiều

Nguyễn Nhị Phương

BIÊN BẢN LÀM VIỆC BAN KIỂM SOÁT

Hôm nay ngày 23 tháng 03 năm 2020, chúng tôi gồm có:

Ban Kiểm soát :

- | | |
|--------------------------|--------------|
| 1. Vương Thị Quỳnh Anh | : Trưởng ban |
| 2. Bà Bùi Thúy Kiều | : Thành viên |
| 3. BS. Nguyễn Nhị Phương | : Thành viên |

Đại diện Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức :

- | | |
|-----------------------|----------------------|
| 1. ThS. Đỗ Kim Thuý | : Tổng Giám Đốc |
| 2. Phan Thị Thanh Nga | : Giám Đốc Tài chính |
| 3. Võ Thiệu Tân | : Kế toán Trưởng |

Ban Thư ký : CN. Trương Thị Mai Lan

Sau khi đã kiểm tra chứng từ, sổ sách và các báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức, chúng tôi thống nhất như sau:

A. KẾT QUẢ KIỂM SOÁT CHUYÊN MÔN :

Kết quả hoạt động chuyên môn năm 2019 đạt kết quả tốt trong tình hình kinh tế khó khăn, bệnh viện đã đưa ra nhiều giải pháp để đạt và một số hoạt động chuyên môn vượt kế hoạch với những nỗ lực rất lớn của đội ngũ bác sĩ Tâm Đức :

Các chỉ số chuyên môn đạt và vượt kế hoạch gồm có :

- Khám chữa bệnh ngoại trú tăng 8,4% so với năm 2018 (104.627/96.474 lượt) trong đó khám tim tăng 4,8% (91.025/86.808 lượt). Bình quân mỗi ngày có trên 328 người bệnh đến khám, nhưng cũng có ngày lên đến 475 người đến khám bệnh.
- Điều trị nội trú tăng 7,3% so với năm 2018 (5.920/5.515 bệnh nhân/năm), số bệnh nhân cấp cứu tăng 13% so với năm 2018 (4.357/3.850) chủ yếu ở nhóm bệnh mạch vành.
- Thông tim can thiệp năm 2019 tăng 7,6% so với năm 2018 (1.804/1.677 bệnh nhân/năm).
- Điện sinh lý tim năm 2019 tương đương với năm 2018 (236/229 ca/năm). Bệnh viện đã thực hiện kỹ thuật mới cắt đốt bằng mapping 3D thành công tốt đẹp đến nay được 90 trường hợp.
- Phẫu thuật tim tăng 5% so với năm 2018 (491/468). Bệnh viện Tim Tâm Đức là bệnh viện chuyên khoa tim ngoài công lập mổ tim nhiều nhất nước.
- Trẻ em mắc bệnh tim cần mổ ở các địa phương có nhiều lựa chọn bệnh viện để phẫu thuật. Tâm Đức vẫn tiếp tục chủ động phối hợp chặt chẽ giữa địa phương và các nhà tài trợ. Tâm Đức đã đến các tỉnh như Cà Mau, Đồng Tháp, Vũng tàu, Bạc Liêu, Quảng Ngãi, Đắk Lắk, Khánh Hoà, Ninh Thuận, Lâm Đồng, Bến Tre, Kiên Giang... khám sàng lọc bệnh tim mạch cho 12.312 trẻ (2018: 9.108) trong đó có 289 trẻ có chỉ định phẫu thuật. Năm 2019, Tâm Đức đã mổ được 303 em có chỉ định phẫu thuật trong các đợt khám sàng lọc, chiếm tỷ lệ 62% trong tổng số ca mổ (303/491).



- Về bảo hiểm y tế năm 2019 so với năm 2018 : số lượt BHYT chung tăng 4,5% (18.340/17.539) chủ yếu bệnh nhân ngoại trú, nhưng số tiền thanh toán BHYT tương đương năm 2018 (72,2 tỷ/72,6 tỷ). Khối ngoại trú có 13.911 lượt bệnh nhân BHYT chiếm 13,3% trong tổng số BN đến khám (13.911/104.627). Khối nội trú có 4.429 lượt bệnh nhân BHYT chiếm 75% trong tổng số ca nằm viện (4.429/5.920).
- Phòng Khám số 1 (Phòng Khám Đa Khoa Tâm Đức) : vẫn duy trì hoạt động, tổng số khám năm 2019 giảm 12% so với năm 2018 (22.524/25.530) do giảm hoạt động khám Răng Hàm Mặt và Tai Mũi Họng. Khám và điều trị các bệnh tim mạch tương đương năm 2018 (15.056/14.963).

B. KẾT QUẢ KIỂM SOÁT TÀI CHÍNH KẾ TOÁN :

- Tổng doanh thu năm 2019 : 663.503.321.133 VND (tăng 13,5% so với năm 2018), vượt 10,5% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 là 600 tỷ.
- Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2019 : 86.601.871.643 VND (tăng 15,6% so với thực hiện năm 2018), vượt 12,47% so với kế hoạch năm 2019 là 77 tỷ.
- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2019 : 76.980.790.410 VND (tăng 15,6% so với thực hiện năm 2018), vượt 13,21% so với kế hoạch năm 2019 là 68 tỷ.
- Bình quân lãi cơ bản là 4.637 VND/cổ phiếu (so với năm 2018 là 4.020 VND/cổ phiếu, tăng 15,3%). Vốn điều lệ : 155,52 tỷ, tổng cổ phiếu là : 15.552.000 CP.

Với số liệu tài chính năm 2019 như trên cho thấy Bệnh viện tim Tâm Đức đã vượt kế hoạch tài chính năm 2019 đề ra và vượt kết quả tài chính năm 2018.

C. NHẬN XÉT CỦA BAN KIỂM SOÁT :

- Bệnh viện Tim Tâm Đức chính thức hoạt động từ tháng 3/2006 và đã có kết quả tài chính dương liên tiếp 13 năm từ năm 2007 đến nay.
- Ban quản lý bệnh viện vẫn tiếp tục phát huy tốt vai trò quản lý, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của bệnh viện. Đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng của Tâm Đức đã trưởng thành, trình độ được nâng cao.
- Tháng 10/2018, Khu Khám điều trị đặc biệt và Sản sóc đặc biệt đi vào hoạt động, đáp ứng nhu cầu khám, điều trị và chăm sóc chất lượng cao, đã nâng cao uy tín và ảnh hưởng quan trọng đến kết quả tài chính của Tâm Đức. Đến nay đã có 6.371 bệnh nhân khám ngoại trú, 428 bệnh nhân điều trị nội trú, khu Hồi sức đặc biệt đã điều trị cho 339 bệnh nhân.
- Tháng 10/2018, bệnh viện thành lập phòng Nội soi tiêu hoá, đã thực hiện được 996 ca. Tháng 11/2018 thành lập phòng Đo lường xương và đã thực hiện được 1.117 ca.
- Quản lý tài chính về mặt sổ sách chứng từ đúng quy cũ và theo chuẩn mực kế toán hiện hành, được Công ty kiểm toán soát xét tình hình tài chính vào giữa niên độ và cuối niên độ tài chính.
- Bệnh viện thực hiện tốt nghĩa vụ thuế, năm 2019 tổng số thuế đã nộp vào NSNN là 21,7tỷ. BV Tim Tâm Đức đã từng nhận được bằng khen của Bộ Tài chính, Tổng Cục thuế và Cục thuế TPHCM về việc chấp hành tốt chính sách, pháp luật thuế nhiều năm liền.

ĐANG TV
PHẦN
VIỆN TIM
M ĐỨC

- Điểm nổi bật nhất của Tâm Đức trong năm qua là tiếp tục đạt thành tích xuất sắc trong triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chất lượng phục vụ người bệnh. Tâm Đức là 1 trong 10 bệnh viện thành phố và đồng hạng 2 trong nhóm bệnh viện ngoài công lập có điểm quản lý chất lượng bệnh viện cao nhất, đạt 4,33/5 điểm. Bên cạnh đó, Tâm Đức còn đạt giải “Cơ sở y tế xanh vì sức khỏe cộng đồng” của Bộ Y tế.
- Để duy trì và nâng cao chất lượng bệnh viện, cuối năm 2019 Chủ tịch Hội đồng Quản trị đã có chỉ đạo các trưởng bộ phận lập kế hoạch cải tiến chất lượng của từng khoa phòng cho năm 2020. Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện có nhiệm vụ kiểm tra giám sát chặt chẽ việc thực hiện cải tiến chất lượng của từng Khoa phòng.
- Tâm Đức vẫn tiếp tục chủ động phối hợp chặt chẽ với địa phương và các nhà tài trợ để tăng số trẻ em nghèo được mổ tim và số bệnh nhân được phẫu thuật.

Biên bản được lập ngày 23 tháng 03 năm 2020 và lập thành 4 bản (mỗi bản gồm 3 trang) có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

CT CP Bệnh viện Tim Tâm Đức

Ban kiểm soát

Ban Thư ký

Tổng Giám Đốc

Trưởng Ban



Bà Đỗ Kim Thuý

Vương Thị Quỳnh Anh

Trương Thị Mai Lan

Giám Đốc Tài chính

Kế toán Trưởng

Thành viên BKS

Phan Thị Thanh Nga

Võ Thiệu Tân

Bùi Thúy Kiều

Nguyễn Nhị Phương

